



*ĐỀ CƯƠNG MÔN*  
**PHÁP LUẬT**  
**KINH DOANH**

DÀNH CHO SV  
ĐẠI HỌC/CAO ĐẲNG  
THỜI LƯỢNG 30 TIẾT

*Th S . NGUYỄN THÁI BÌNH*

9 September 2010      Nguyễn Thái Bình      1

---

---

---

---

---

---

---

---

*MỤC ĐÍCH MÔN HỌC*

- Giới thiệu toàn diện về môn học **luật kinh doanh** với tư cách là **tập hợp một số văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động kinh tế**; (chú ý là không có khái niệm luật kinh doanh được hiểu như một văn bản đơn lẻ, tách biệt mà là một hệ thống các qui định).
- Thương nhân, các loại hình thương nhân.
- Những căn cứ pháp lý để xác định tư cách pháp lý (quyền và nghĩa vụ) của các chủ thể tham gia hoạt động kinh tế trong nền kinh tế thị trường.
- Chỉ ra các nhóm quan hệ kinh tế phong phú, đa dạng, phức tạp do pháp luật kinh tế trực tiếp hoặc gián tiếp điều chỉnh;

9 September 2010      Nguyễn Thái Bình      2

---

---

---

---

---

---

---

---

*MỤC ĐÍCH MÔN HỌC*

- Giới thiệu phương thức chung có tính khuôn mẫu trong thực hiện các quan hệ kinh tế, từ đó giúp sinh viên tiếp cận phương thức thực hiện các quan hệ kinh tế cụ thể;
- Giúp sinh viên nắm được chế tài áp dụng đối với vi phạm trong hoạt động kinh tế, nội dung, điều kiện và trình tự áp dụng;
- Giải thích và hướng dẫn về việc các chủ thể hoạt động kinh tế đều được pháp luật bảo vệ bằng cơ chế các bên có quyền tự giải quyết hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền can thiệp để giải quyết tranh chấp kinh tế (Tòa kinh tế hoặc Trọng tài thương mại).

9 September 2010      Nguyễn Thái Bình      3

---

---

---

---

---

---

---

---

***NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ( 30 tiết )***

- Chương 1 :** Tổng quan về luật kinh doanh
- Chương 2 :** Pháp luật về đầu tư
- Chương 3 :** Các loại hình doanh nghiệp
- Chương 4 :** Pháp luật về Hợp tác xã
- Chương 5 :** Pháp luật về Phá sản Doanh nghiệp
- Chương 6 :** Pháp luật hợp đồng
- Chương 7 :** Giải quyết tranh chấp kinh tế

---

---

---

---

---

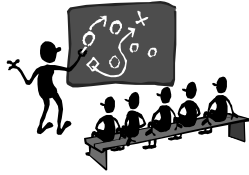
---

---

---

***YÊU CẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP***

- Sinh viên dự giảng đầy đủ các buổi giảng của giáo viên để được giải thích cụ thể;
- Thực hiện các bài tập và các bài kiểm tra trên lớp;
- Tự nghiên cứu các tài liệu do giáo viên hướng dẫn;
- Dự thi hết môn học.
- Điều kiện dự thi: phải bảo đảm dự giờ tối thiểu 80%, có tất cả các bài kiểm tra, bài tiểu luận đạt yêu cầu.



---

---

---

---

---

---

---

---

***Danh mục văn bản pháp luật liên quan***

- Luật Doanh nghiệp 2005
- Luật HTX 2003
- Luật Đầu tư 2005
- Luật Phá sản 2004
- Luật trong tài thương mại 2010
- Các văn bản hướng dẫn thi hành các luật trên (ND - CP, TTư ...)
- Bộ luật Dân sự 2005
- Bộ luật tố tụng dân sự 2004
- Luật Cạnh tranh 2005



---

---

---


---

---

---

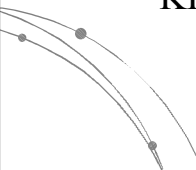
---

---



*CHƯƠNG 1:*

# TỔNG QUAN VỀ LUẬT KINH DOANH



9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 7

---

---

---

---

---

---

---

---

## I. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM LUẬT KINH DOANH

*1. Khái niệm:*

- Là tổng hợp toàn bộ các quy phạm từ các văn bản quy phạm pháp luật của nhiều ngành luật khác nhau;
- Điều chỉnh quyền và nghĩa vụ các chủ thể và các quan hệ kinh tế giữa các chủ thể;
- Là công cụ để Nhà nước quản lý nền kinh tế và đảm bảo cho nền kinh tế vận hành theo đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 8

---

---

---

---

---

---

---

---

*2. Đặc điểm:*

- Phạm vi điều chỉnh rộng;
- Đa dạng và phức tạp, dễ chông chéo và mâu thuẫn;
- Dễ bị giải thích và vận dụng trái ngược nhau;
- Trong một quan hệ cụ thể có nhiều quy phạm pháp luật thuộc nhiều ngành luật khác nhau cùng điều chỉnh.
- Pháp luật có thể có sự điều chỉnh đối với các chủ thể khác nhau.

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 9

---

---

---

---

---

---

---

---

## II. ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU CHỈNH VÀ PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

### 1. *Đối tượng điều chỉnh:*

- Các quan hệ phát sinh trong hoạt động kinh tế;
- Địa vị pháp lý của các loại hình chủ thể kinh doanh;
- Phương thức thực hiện hành vi kinh doanh;
- Chế tài và cách thức giải quyết tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh tế;
- Chức năng quản lý Nhà nước đối với các hoạt động kinh tế;

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

10

---

---

---

---

---

---

---

---

### 2. *Phạm vi điều chỉnh*

- Hành vi kinh doanh:
  - Hành vi mang tính chất nghề nghiệp;
  - Hành vi diễn ra trên thị trường;
  - Hành vi có mục đích sinh lời;
  - Hành vi thực hiện liên tục một, một số hoặc tất cả các công đoạn của quá trình đầu tư.
- Không gian diễn ra hoạt động kinh doanh;
- Thời gian diễn ra hoạt động kinh doanh.



9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

11

---

---

---

---

---

---

---

---

### 3. *Các nhóm quan hệ do p.luat kinh tế điều chỉnh*

- Quan hệ phát sinh trong quá trình tổ chức và quản lý sản xuất
- Quan hệ phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh giữa các doanh nghiệp
- Quan hệ phát sinh trong quá trình cấp phát, huy động vốn, thanh toán, nộp ngân sách
- Quan hệ phát sinh trong quá trình tạo việc làm và sử dụng lao động
- Quan hệ phát sinh trong quá trình tổ chức quản lý và sử dụng đất đai, các tài nguyên khác phục vụ cho hoạt động kinh doanh.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

12

---

---

---

---

---

---

---

---

**4. Những lĩnh vực tác động của p.luật kinh tế:**

- Xác định địa vị pháp lý của các tổ chức kinh tế ( cách thức thành lập, chuyển đổi, giải thể, Q và NV của các chủ thể kinh doanh...);
- Điều chỉnh hành vi kinh doanh của các chủ thể kinh doanh ( giao kết hợp đồng );
- Qui định các cơ quan giải quyết tranh chấp và các hình thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh;
- Qui định điều kiện và thủ tục phá sản của các doanh nghiệp.

---

---

---

---

---

---

---

---

**III. HỆ THỐNG PHÁP LUẬT ĐIỀU CHỈNH CÁC QUAN HỆ KINH TẾ**

**A. PHÁP LUẬT DÂN SỰ**

❖ *Luật dân sự thường được coi là luật “mẹ” của các luật khác vì:*

- Các luật khác thường được hình thành trên những nguyên tắc cơ bản của Luật dân sự;
- Trong nhiều trường hợp, trong luật chuyên ngành người ta không quy định nếu luật dân sự đã có quy định;
- Việc dẫn chiếu áp dụng luật dân sự khá phổ biến trong luật chuyên ngành ( có pháp luật kinh tế)

---

---

---

---

---

---

---

---

❖ *Mối quan hệ giữa pháp luật luật dân sự đối với sự điều chỉnh các quan hệ kinh tế.*

**1. Điều chỉnh về nguyên tắc các quan hệ kinh tế**

- Nguyên tắc tự do và tự nguyện;
- Nguyên tắc bình đẳng cùng có lợi;
- Nguyên tắc chịu trách nhiệm trực tiếp trước các bên đối tác;
- Nguyên tắc tuân theo pháp luật;
- Nhà nước giữ quyền can thiệp vào các quan hệ kinh tế.

---

---

---

---

---

---

---

---

## 2. VỀ CHỦ THỂ

Khi quy định các chủ thể các quan hệ kinh tế, các luật chuyên ngành thường phải sử dụng hoặc dẫn chiếu tiêu chuẩn được luật dân sự quy định về:

- Thể nhân;
- Hộ gia đình;
- Tổ hợp tác;
- Pháp nhân (Doanh nghiệp, Hợp tác xã)
- Chủ thể đặc biệt là Nhà nước với tư cách “người quản lý nền kinh tế” và tư cách “người làm kinh tế” dưới hình thức Doanh nghiệp Nhà nước được quy định trong các ngành luật Hiến pháp, Hành chính...



---

---

---

---

---

---

---

---

## 3. VỀ TÀI SẢN.

- Giao dịch kinh tế chủ yếu liên quan đến tài sản, các quy định về tài sản là một trong những nội dung cơ bản và quan trọng nhất của quan hệ dân sự.
- Tài sản là gì?
- Tài sản gồm những loại nào ( Luật dân sự đã phân chia, phần này đã học trong Pháp luật đại cương)

## 4. VỀ QUAN HỆ TÀI SẢN

- Là quan hệ có mục đích;
- Gắn liền trong đó yếu tố hàng hoá, tiền tệ;
- Thực hiện thông qua hành vi chuyển giao tài sản ( chuyển giao sở hữu);
- Quan hệ tài sản trong kinh tế và trong thương mại đồng nhất về hình thức, chỉ khác nhau mục đích:
  - Thoả mãn nhu cầu tiêu dùng ( dân sự)
  - Thoả mãn mục đích lợi nhuận ( kinh tế)

---

---

---

---

---

---

---

---

## 5. VỀ CÁC BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM NGHĨA VỤ TÀI SẢN

- Trong quan hệ kinh tế, những biện pháp này được luật cho phép các bên chọn & áp dụng:
  - Cầm cố,
  - Thế chấp,
  - Đặt cọc,
  - Ký quỹ,
  - Bảo lãnh,
  - Tín chấp,
  - Ký cược.



---

---

---

---

---

---

---

---

5. *VỀ CÁC BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM NGHĨA VỤ TÀI SẢN*

- Những biện pháp này áp dụng trong kinh tế đều phải theo quy định của pháp luật dân sự vì thường pháp luật chuyên ngành không quy định.
- Khi áp dụng những quy định trên trong các quan hệ kinh tế các bên phải giải thích và thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự.
- Trong luật dân sự quy định cụ thể cách thức, điều kiện, trình tự thực hiện và nội dung các biện pháp này.

---

---

---

---

---

---

---

---

6. *VỀ CHUYỂN GIAO SỞ HỮU HÀNG HOÁ VÀ QUYỀN SỬ DỤNG SỞ HỮU TRÍ TUỆ*

- Quyền sở hữu là quy định trung tâm và những chế định quan trọng nhất của pháp luật dân sự;
- Trong hoạt động kinh tế, vấn đề chuyển quyền sở hữu có vai trò hết sức quan trọng, nhất là trong mua bán hàng hoá;
- Quyền sở hữu là gì? Những trường hợp nào chấm dứt và phát sinh quyền sở hữu cũng được quy định trong pháp luật dân sự.

---

---

---

---

---

---

---

---

6. *VỀ CHUYỂN GIAO SỞ HỮU HÀNG HOÁ VÀ QUYỀN SỬ DỤNG SỞ HỮU TRÍ TUỆ*

- Quyền sở hữu trí tuệ bao gồm những quyền nào? Những vấn đề liên quan đến việc khai thác quyền sở hữu trí tuệ. Những vấn đề này cũng được quy định trong luật dân sự.
- Trong các quan hệ kinh tế liên quan đến mua bán hàng hoá và chuyển giao sở hữu trí tuệ, luật chuyên ngành không quy định cụ thể, thường dẫn chiếu luật dân sự để áp dụng.
- Chuyển giao quyền sở hữu hàng hoá và quyền khai thác sở hữu trí tuệ trong hoạt động kinh tế phải dựa trên các quy định này của pháp luật dân sự.

---

---

---

---

---

---

---

---

### 7. VỀ HỢP ĐỒNG

- Pháp luật dân sự quy định khung pháp lý và những nguyên lý chủ yếu cũng như các mẫu hợp đồng dân sự;
- Các quan hệ kinh tế cũng phải được thực hiện thông qua hợp đồng, các hợp đồng để thực hiện các quan hệ kinh tế phải dựa trên những nguyên lý của hợp đồng dân sự.
- Cả hai hệ thống hợp đồng này đồng nhất về hình thức và nội dung, chỉ khác nhau về mục đích. Nhu cầu tiêu dùng >> lợi nhuận.

---

---

---

---

---

---

---

---

### 8. VỀ CHẾ TÀI

- Pháp luật dân sự quy định các chế tài, nội dung, nguyên tắc và điều kiện áp dụng các chế tài khi có hành vi vi phạm dân sự;
- Các chế tài áp dụng trong kinh tế về bản chất là chế tài dân sự;
- Áp dụng chế tài kinh tế do vậy phải tuân theo nguyên tắc, điều kiện và nội dung của các chế tài được quy định trong pháp luật dân sự (các loại chế tài, nội dung, điều kiện áp dụng)

---

---

---

---

---

---

---

---

### 9. VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- Pháp luật dân sự quy định những nguyên tắc để giải quyết tranh chấp phát sinh từ các quan hệ dân sự;
- Những nguyên tắc này cũng chính là cơ sở để hình thành các nguyên tắc giải quyết các tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh tế giữa các chủ thể quan hệ kinh tế.
- Các hình thức giải quyết tranh chấp kinh tế cũng đồng nhất với các hình thức giải quyết tranh chấp dân sự.

---

---

---

---

---

---

---

---



## II. PHÁP LUẬT THƯƠNG MẠI

### 1. Quan niệm hiện đại về thương mại

- Thuật ngữ “**thương mại**” được hiểu ở nghĩa rộng để bao quát các vấn đề phát sinh từ mọi quan hệ có bản chất thương mại (**nhằm mục đích sinh lời**).
- **Các quan hệ có bản chất thương mại** gồm, nhưng không giới hạn trong các giao dịch sau đây:

*Bất cứ giao dịch buôn bán nào nhằm cung cấp hoặc trao đổi hàng hóa, dịch vụ; Hợp đồng phân phối; Đại diện hay đại lý thương mại; Sản xuất; Cho thuê; Xây dựng; Tư vấn; Kỹ thuật; Li-xăng; Đầu tư; Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm; Khai khoáng; Liên doanh hoặc các hình thức hợp tác kinh doanh hay công nghiệp khác; Vận chuyển hàng hóa hoặc hành khách bằng đường không, đường biển, đường sắt hay đường bộ....*

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

25

---

---

---

---

---

---

---

---

### 2. THƯƠNG NHÂN (xem LDN 2005)

- Cá nhân;
- Tổ chức ( các loại hình doanh nghiệp);
- Thương nhân nước ngoài.

### 3. NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI VÀ QUAN HỆ THƯƠNG MẠI

- Thương nhân được quyền hoạt động trên những lĩnh vực và địa bàn pháp luật không cấm;
- Quan hệ thương mại căn cứ trên những nguyên tắc của pháp luật dân sự.

### 4. CÁC LOẠI HÌNH THƯƠNG MẠI

Thương mại hàng hoá; Thương mại dịch vụ; Thương mại sở hữu trí tuệ; Thương mại đầu tư.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

26

---

---

---

---

---

---

---

---

### 5. Vấn đề Luật áp dụng trong thương mại nói chung bao gồm:

- Pháp luật thương mại của mỗi quốc gia ban hành;
- Các Điều ước quốc tế;
- Các Hiệp định Thương mại song phương ;
- Các Hiệp định Thương mại khu vực ;
- Các Tập quán thương mại quốc tế: Incoterm, UCP...

➤ **Pháp luật thương mại** là tổng thể các qui định của pháp luật trong nước, các điều ước quốc tế, các tập quán thương mại trong nước và quốc tế và cả pháp luật nước ngoài nếu chúng có chức năng điều chỉnh theo qui định của pháp luật hoặc được các bên lựa chọn áp dụng trong trường hợp được phép cho quan hệ thương mại của họ.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

27

---

---

---

---

---

---

---

---

### III. PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

#### 1. MỤC ĐÍCH Ý NGHĨA:

- Tạo nguồn thu cho ngân sách quốc gia;
- Tạo nguồn chi cho phúc lợi xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng cơ sở hạ tầng, trả lương và duy trì hoạt động bộ máy Nhà nước.

#### 2. CÁC LOẠI THUẾ THU TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ:

- Thuế giá trị gia tăng; Thuế tiêu thụ đặc biệt; Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Thuế môn bài; Thuế sử dụng tài nguyên ...
- Thuế thu nhập doanh nghiệp; Thuế thu nhập cá nhân; Thuế chuyển lợi nhuận ra nước ngoài; Thuế khoán ...

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

28

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 3. ĐỐI TƯỢNG CHỊU THUẾ VÀ NỘP THUẾ.

- Đối tượng chịu thuế là đối tượng mà theo quy định của pháp luật thuế sẽ đánh vào đối tượng này, được quy định ngay trong tên gọi của luật thuế;
- Đối tượng nộp thuế là đối tượng có hoạt động liên quan đến đối tượng chịu thuế.
- Thuế là số tiền mà đối tượng nộp thuế phải nộp cho cơ quan thuế trong thời hạn do pháp luật quy định.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

29

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 4. XỬ LÝ VI PHẠM

- Nộp thuế chậm;
- Trốn thuế;
- Gian lận thuế,
- Nộp thiếu
- Các vi phạm trên sẽ bị xử lý theo quy định của từng luật thuế cụ thể hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự (đối với cá nhân)



9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

30

---

---

---

---

---

---

---

---

#### IV. PHÁP LUẬT KẾ TOÁN, TÀI CHÍNH, NGÂN HÀNG

##### 1. PHÁP LUẬT KẾ TOÁN, TÀI CHÍNH

- Quy định về hệ thống sổ sách chủ thể phải lập;
- Quy định về ghi chép, lưu giữ, bảo quản và tiêu hủy;
- Quy định về hoá đơn, chứng từ;
- Quy định về báo cáo tổng kết tài chính hàng năm;
- Quy định về kiểm toán.

##### 2. PHÁP LUẬT NGÂN HÀNG

- Quy chế sử dụng tiền tệ;
- Quy chế quản lý ngoại hối;
- Quy chế cho vay, thanh toán;
- Mỏ tài khoản tại ngân hàng;
- Phương thức thanh toán và các thủ tục thanh toán tiền hàng hoá và dịch vụ phát sinh trong quan hệ kinh tế giữa các chủ thể.

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

#### V. PHÁP LUẬT HẢI QUAN & QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

##### 1. PHÁP LUẬT HẢI QUAN

- Quy định thủ tục hải quan về chứng từ;
- Quy định về kiểm hoá;
- Quy định định về tính thuế và nộp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.
- Quy định về xử lý vi phạm trong hoạt động xuất, nhập khẩu;
- Quy định về khiếu nại, giải quyết khiếu nại.

##### 2. CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

- Quy định về thẩm quyền kiểm tra, thanh tra và giám sát hoạt động trên thị trường nội địa;
- Quy định về thủ tục kiểm tra và trình tự thực hiện việc kiểm tra;
- Quy định việc đưa ra các quyết định xử lý hoặc đề xuất xử lý khi vượt thẩm quyền cho phép.
- Quy định việc giải quyết khiếu nại.

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

#### VI. CÁC LUẬT KHÁC LIÊN QUAN

- Trong hoạt động kinh tế, cùng với những luật đã nêu, còn nhiều luật khác cũng ràng buộc chủ thể khi thực hiện hành vi kinh tế như:
  - Luật kế toán; Luật kiểm toán;
  - Luật về tài nguyên, môi trường, đất đai;
  - Luật lao động, công đoàn;
  - Luật cạnh tranh, chống bán phá giá;
  - Luật về tự vệ thương mại, chống trợ cấp;
  - Các luật chuyên ngành (ngân hàng, điện, dầu khí, hàng không, bất động sản, chứng khoán ...)
  - Luật hình sự...

---

---

---

---

---


---

---

---

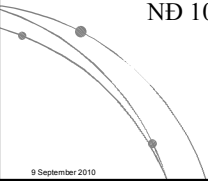
---

---



Chương 2:

**PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ**  
(THAM KHẢO LUẬT ĐẦU TƯ 2005,  
NĐ 108/NĐ-CP 22/9/2006)



9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 34

---

---

---

---

---

---

---

---

**TÀI SẢN ĐẦU TƯ**

Các loại tài sản hữu hình, vô hình, tiền, giấy tờ có giá

**NHÀ ĐẦU TƯ**

- Các loại hình doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam
- Cá nhân, hộ gia đình VN
- Tổ chức, cá nhân nước ngoài; người VN định cư ở nước ngoài, người nước ngoài thường trú tại VN
- Cơ quan nhà nước VN

**HÌNH THỨC ĐẦU TƯ**

- Đầu tư trực tiếp: bỏ vốn và trực tiếp tham gia quản lý hoạt động đầu tư
- Đầu tư gián tiếp: bỏ vốn mua các loại chứng khoán

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 35

---

---

---

---

---

---

---

---

**CÁC HÌNH THỨC ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP**

- Thành lập DN 100% vốn sở hữu của nhà đầu tư
- Thành lập tổ chức kinh tế liên doanh giữa các nhà đầu tư (các loại hình công ty do nhiều chủ sở hữu góp vốn)
- Đầu tư theo các hình thức hợp đồng:
  - HĐ hợp tác kinh doanh BBC
  - HĐ xây dựng - kinh doanh - chuyển giao BOT
  - HĐ xây dựng - chuyển giao - kinh doanh BTO
  - HĐ xây dựng - chuyển giao BT
- Đầu tư phát triển kinh doanh:
  - Mở rộng qui mô
  - Thay đổi/phát triển công nghệ
  - Mua bán; sáp nhập DN

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 36

---

---

---

---

---

---

---

---

### QUYỀN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

- Quyền tự chủ đầu tư, kinh doanh
- Quyền tiếp cận vốn, đất đai, tài nguyên
- Quyền thuê mướn lao động
- Quyền xuất nhập khẩu
- Quyền mua bán hàng hóa ở thị trường nội địa, tiến hành các hoạt động xúc tiến thương mại, trung gian TM
- Quyền mua bán ngoại tệ
- Quyền chuyển nhượng hoặc điều chỉnh vốn hoặc dự án đầu tư
- Quyền được pháp luật bảo hộ
- Quyền được đền bù, bồi thường và các quyền khác

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

37

---

---

---

---

---

---

---

---

### NGHĨA VỤ CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

- Tuân thủ đầy đủ các qui định pháp luật về đầu tư, thuế, kế toán, thống kê, kiểm toán, luật lao động, bảo hiểm, môi trường sinh thái, cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ...
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký đầu tư, tính hợp pháp của các văn bản xuất trình
- Báo cáo và cung cấp các tài liệu, thông tin liên quan đến các nội dung kiểm tra cho nhà chức trách

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

38

---

---

---

---

---

---

---

---

### LĨNH VỰC VÀ ĐỊA BÀN ĐẦU TƯ

- Lĩnh vực bị cấm
  - Phương hại đến an ninh, quốc phòng, lịch sử, văn hóa, tôn giáo, sức khỏe con người, hủy hoại môi trường tài nguyên ...
- Lĩnh vực hạn chế - đầu tư có điều kiện
  - Có tác động đến an ninh, quốc phòng, sức khỏe cộng đồng, văn hóa thông tin, tài chính ngân hàng, bất động sản, khai thác tài nguyên, phát thanh truyền hình ...
- Lĩnh vực và địa bàn được ưu đãi
  - Công nghệ cao, vật liệu mới, các nguồn năng lượng mới;
  - Kết cấu hạ tầng
  - Sử dụng nhiều lao động
  - Phát triển giống cây, con mới
  - Phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao ...

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

39

---

---

---

---

---

---

---

---

## ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

- Ưu đãi về thuế:
    - Miễn hoặc giảm thuế
    - Chuyển lỗ
  - Ưu đãi về sử dụng đất
  - Ưu đãi trong khấu hao tài sản cố định
- Ngoài ra còn có thể được nhà nước hỗ trợ:
- Về chuyển giao công nghệ
  - Về đào tạo
  - Các dịch vụ hỗ trợ đầu tư
  - Hỗ trợ về xuất, nhập cảnh ...

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

40

---

---

---

---

---

---

---

---

## THẨM QUYỀN CHẤP THUẬN VÀ CẤP GIẤY CNĐT

- Các dự án do Thủ tướng chấp thuận
- Các dự án do UBND cấp tỉnh chấp thuận
- Các dự án do Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế chấp thuận

### THỦ TỤC ĐẦU TƯ

- Đăng ký dự án đầu tư
- Thẩm tra dự án đầu tư

### TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN

TẠM DỪNG, GIẢM TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN, CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

41

---

---

---

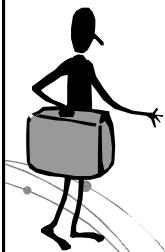
---

---

---

---

---



## CHƯƠNG 3: CÁC LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP (Thương nhân)

*Thương nhân* là “**người**” thực hiện hoạt động thương mại (*kiếm lời*) một cách *thường xuyên, độc lập* như một nghề nghiệp và *có đăng ký kinh doanh*

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

42

---

---

---

---

---

---

---

---

### MỘT SỐ ĐIỀU CẦN LƯU Ý Ở CHƯƠNG NÀY

- Sinh viên cần nghiên cứu kỹ các qui định cụ thể trong văn bản Luật Doanh Nghiệp 2005 theo hướng dẫn của đề cương bài giảng.
- Trước khi đến lớp cần chuẩn bị theo các yêu cầu của Giảng viên.
- Cần tìm hiểu kỹ và hiểu rõ các khái niệm căn bản trong các điều 4,7,8,9,11,12 LDN2005.
- Các vấn đề chưa rõ Sinh viên cần chủ động hỏi ngay trên lớp.
- Thời gian trên lớp chủ yếu là để trao đổi các thắc mắc và giải các tình huống thực tế.
- Nên đọc thêm các Nghị định hướng dẫn Luật DN như:  
    NĐ số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010,  
    NĐ số 101/2006/NĐ-CP ngày 21/9/2006,  
    NĐ số 139/2007/NĐ-CP ngày 5/9/2007,  
    Thông tư 14/2010/TT-BKH ngày 4/6/2010.

---

---

---

---

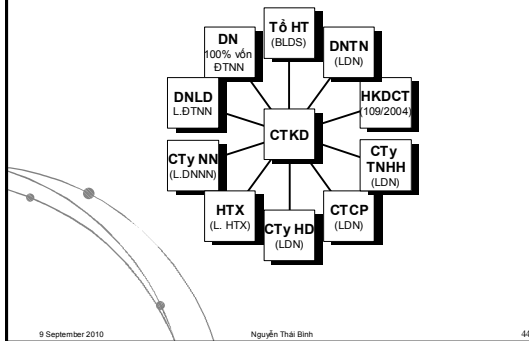
---

---

---

---

### CÁC CHỦ THỂ KINH DOANH



---

---

---

---

---

---

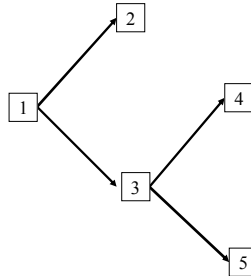
---

---

### BÀI TẬP 1

Trong số các thuật ngữ dưới đây bạn hãy chọn 5 danh từ thích hợp để điền vào 5 vị trí ở sơ đồ bên

- Thương gia
- Thương nhân
- Người kinh doanh
- Người buôn vật
- Giới thiệu thương
- Doanh nhân
- Doanh nghiệp



---

---

---

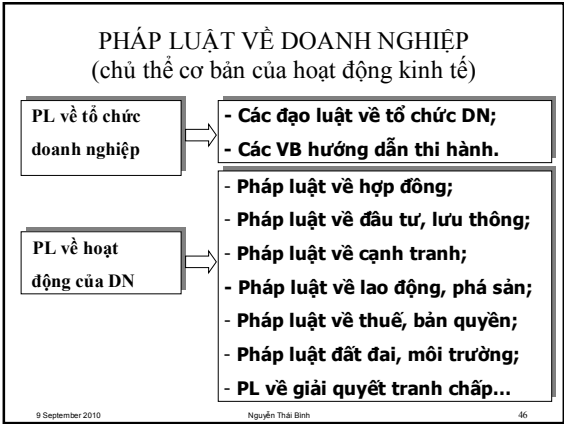
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

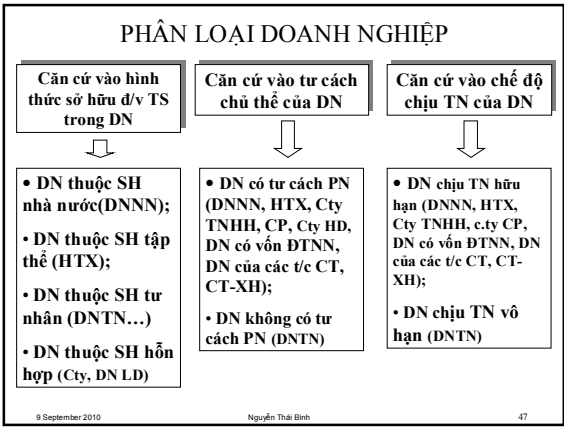
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

### BÀI TẬP 2

- Doanh nghiệp
- Doanh nghiệp quốc doanh
- Doanh nghiệp tập thể
- Doanh nghiệp dân doanh
- Doanh nghiệp tư nhân
- Cty TNHH nhiều thành viên
- Cty TNHH một thành viên
- Cty Hợp danh
- Cty Cổ phần
- Hợp tác xã

Trong số các thuật ngữ trên bạn hãy chọn danh từ thích hợp để điền vào các vị trí ở sơ đồ bên

```

graph LR
    1[1] --> 2[2]
    1 --> 3[3]
    1 --> 4[4]
    2 --> 5[5]
    2 --> 6[6]
    3 --> 5
    3 --> 6
    3 --> 7[7]
    3 --> 8[8]
    3 --> 9[9]
    4 --> 10[10]
    
```

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 48

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---



## I. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÁC ĐỊNH ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA CHỦ THỂ KINH DOANH

### 1. Tổng quan chung về doanh nghiệp:

- Là tổ chức được thành lập để hoạt động kinh tế, chủ thể cơ bản trong hoạt động kinh tế;
- Tồn tại dưới nhiều hình thức (DNTN, CTy, DNNN, HTX...);
- Đều có các đặc điểm:
  - Có tên riêng;
  - Có tài sản riêng;
  - Có trụ sở giao dịch ổn định;
  - Được đăng ký kinh doanh (có thẩm quyền kinh tế)

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

49

---

---

---

---

---

---

---

---



9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

50

---

---

---

---

---

---

---

---

## 2. THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP

- Xét về mặt pháp lý quá trình thành lập cty có thể phân thành các giai đoạn sau đây:
  - **Giai đoạn đàm phán:** Các sáng lập viên đàm phán về mối quan hệ giữa họ với nhau trong việc tiến hành thành lập và các mối quan hệ pháp lý của công ty sẽ ra đời;
  - **Giai đoạn ký kết:** ký kết các hợp đồng (HĐ) thành lập, thông qua Điều lệ công ty và ký kết các HĐ phục vụ cho việc thành lập công ty (thuê văn phòng, mua sắm trang thiết bị, thuê nhân công .v.v.);
  - **Giai đoạn ĐKDN:** Lập hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (ĐKDN) và tiến hành đăng ký, phê chuẩn điều lệ;
  - **Giai đoạn hoàn thành các thủ tục theo qui định** (khắc dấu, mã số thuế, mã số hải quan và báo cáo thành lập).

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

51

---

---

---

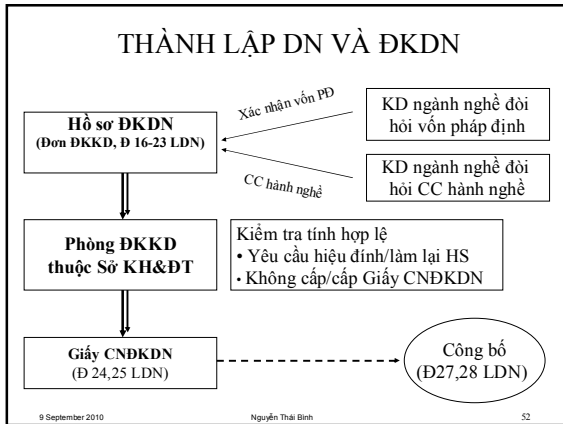
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

---

---

---

- Cơ quan đăng ký kinh doanh chỉ chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 Luật Doanh nghiệp là hồ sơ có đầy đủ giấy tờ và có nội dung được kê khai đầy đủ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.
  - Người thành lập doanh nghiệp và các thành viên (nếu có) phải tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của nội dung hồ sơ đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế, và sự phù hợp pháp luật của điều lệ công ty. Trong trường hợp nội dung hồ sơ đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế không trung thực, không chính xác, giả mạo hoặc nội dung điều lệ công ty không phù hợp với quy định của pháp luật thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định. (Đ3, TTLT 05-2008)
- 9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 53

---

---

---

---

---

---

---

---

### II. ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP VÀ ĐKKD CHO DN

- Điều kiện về những đối tượng tham gia DN (Đ13 LDN)
- Điều kiện về vốn(Đ4,11,29,30)
- Điều kiện về ngành nghề kinh doanh (Giấy phép...Đ7)
- Các điều kiện khác (tên DN, trụ sở DN...Đ31-37)

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 54

---

---

---

---

---

---

---

---

**1. Vấn đề góp vốn: (Điều 4, 11, 29, 30 – LDN2005)**

- **Cấm kê khai không vốn đăng ký, không góp đủ và đúng hạn vốn như đã đăng ký; cố ý định giá tài sản góp vốn không đúng giá trị thực tế:**
  - Đối với tài sản có đăng ký phải chuyển quyền sở hữu cho cty;
  - Tài sản khác thì giao nhận và có biên bản xác nhận
  - Tài sản không phải là tiền, vàng, ngoại tệ phải tiến hành định giá theo nguyên tắc nhất trí của các thành viên góp vốn nhưng nếu cao hơn giá thực tế thì cùng liên đới chịu trách nhiệm.

---

---

---

---

---

---

---

---

▪ **Định giá tài sản góp vốn (Điều 30)**

- Tài sản góp vốn nếu không phải là tiền Việt Nam, vàng, ngoại tệ tự do chuyển đổi, thì phải được định giá
- Đối với tài sản góp vốn khi doanh nghiệp được thành lập, thì tất cả thành viên sáng lập là người định giá các tài sản đó. Giá trị tài sản góp vốn phải được thông qua theo nguyên tắc nhất trí
- Trong quá trình hoạt động, Hội đồng thành viên của công ty TNHH, Hội đồng quản trị của CTCP, tất cả thành viên hợp danh của công ty hợp danh là người định giá tài sản góp vốn
- Định giá cao hơn giá trị thực tế, người góp vốn và người định giá phải góp đủ số vốn như đã được định giá; gây ra thiệt hại cho người khác thì phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường

---

---

---

---

---

---

---

---

**2. Vấn đề điều kiện kinh doanh và giấy phép (Đ7):**

- Tùy theo ngành nghề KD mà phải có đủ điều kiện theo qui định mới được cấp ĐKKD. Nếu ngành nghề KD đòi hỏi phải có giấy phép con mới được cấp ĐKKD:
  - Ngành nghề **cấm** kinh doanh
  - Ngành nghề kinh doanh phải có **chứng chỉ hành nghề**  
→ Bản sao chứng chỉ hành nghề bắt buộc phải có trong hồ sơ ĐKKD
  - Ngành nghề kinh doanh phải có **vốn pháp định** → Xác nhận hợp pháp số vốn của DN bắt buộc phải có trong hồ sơ ĐKKD
  - Ngành nghề kinh doanh **có điều kiện** → DN dù được cấp GCNĐKKD nhưng chỉ được kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện luật định

---

---

---

---

---

---

---

---

### 3. Vấn đề tên của DN (Đ31-34):

- Tên DN do chủ đầu tư đặt nhưng không được trùng lặp với tên đã có;
- Tên DN phải gắn liền với cụm từ chỉ loại hình DN như DNTN; Cty TNHH; Cty Cổ phần...
- Tên DN không được trùng với tên của danh nhân, lãnh tụ... không vi phạm thuần phong mỹ tục.
- Mã số doanh nghiệp là mã số duy nhất đối với mỗi doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế. Mã số doanh nghiệp đồng thời là mã số thuế của doanh nghiệp.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

58

---

---

---

---

---

---

---

---

### TỔ CHỨC LẠI DOANH NGHIỆP

- Chia, tách doanh nghiệp
  - A → A1, A2
  - A → A, A1
- Hợp nhất, sáp nhập (M&A)
  - A, B → M
  - A, B → A
- Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp
  - Công ty cổ phần, công ty TNHH, công ty TNHH một thành viên, DNTN, công ty Hợp danh.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

59

---

---

---

---

---

---

---

---

### GIẢI THỂ DOANH NGHIỆP

- Các trường hợp:
  - Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong điều lệ mà không có quyết định gia hạn
  - Theo quyết định của
    - Chủ doanh nghiệp tư nhân
    - Tất cả các thành viên hợp danh
    - Hội đồng thành viên
    - Chủ sở hữu công ty
    - Đại hội đồng cổ đông, Đại hội xã viên
  - Doanh nghiệp không đủ số lượng thành viên tối thiểu theo qui định trong thời hạn liên tục 6 tháng
  - Bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Chỉ được giải thể khi thanh toán hết các khoản nợ của doanh nghiệp.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

60

---

---

---

---

---

---

---

---

### III. CÁC MÔ HÌNH DOANH NGHIỆP TRONG NỀN KINH TẾ NƯỚC TA (theo LDN 2005)

#### 1. DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN:

##### 1.1. Khái niệm: (Chương VI LDN)

- Là doanh nghiệp do **một cá nhân** làm chủ, một mình đầu tư và tự gánh chịu mọi rủi ro cũng như tự quyết định mọi vấn đề của DN;
- Không có sự liên kết về “vốn” và “danh”;
- Hoạt động trên những lĩnh vực được ghi trong giấy phép kinh doanh và địa bàn mà pháp luật không cấm.
- Đối tượng có quyền thành lập
  - Không phải là đối tượng bị loại trừ căn cứ Đ 13 LDN;
  - Không là chủ một DNTN khác hoặc thành viên HD của công ty HD, không ĐKKD hình thức HKDCT.

---

---

---

---

---

---

---

---

##### 1.2. Đặc điểm:

- Do một cá nhân làm chủ bỏ vốn thành lập và là đại diện theo pháp luật của DN, tại mỗi thời điểm cụ thể mỗi cá nhân chỉ được thành lập một DNTN;
- Chủ động hoàn toàn lập phương án, kế hoạch kinh doanh, tổ chức, thuê lao động, chọn đối tác, quản lý, điều hành hoạt động của DNTN nên không cần điều lệ mà chỉ cần các quy định nội bộ đề quản lý;

---

---

---

---

---

---

---

---

##### 1.2. Đặc điểm

- **Vốn đầu tư do chủ DN tự đăng ký :**
  - Được tăng, giảm vốn đầu tư - phải ghi chép đầy đủ trong sổ sách kế toán
  - Giảm vốn đầu tư xuống dưới mức đăng ký phải khai báo với cơ quan đăng ký kinh doanh
- Không được phát hành bất kỳ loại chứng khoán nào;
- Không có sự tách biệt giữa tư cách riêng của chủ DNTN và tư cách DNTN;
- DNTN không có sản nghiệp riêng.

---

---

---

---

---

---

---

---

### 1.2. Đặc điểm

- Toàn bộ tài sản của chủ DN là vật thể chấp chung của các chủ nợ (Trách nhiệm tài sản vô hạn về nợ phát sinh trong quá trình DN tồn tại):
  - Không có sự tách bạch giữa tài sản được đầu tư vào DN và tài sản khác của chủ DN.
  - **Không phải chuyển quyền sở hữu các tài sản đầu tư cho DN.**
  - Quyền và nghĩa vụ được xác lập liên quan đến hoạt động của DNTN chính là quyền và nghĩa vụ của chủ DN.

---

---

---

---

---

---

---

---

### 1.2. Đặc điểm

- DNTN không có tư cách **“pháp nhân”**.
- Pháp nhân là:
  - Một tập hợp người và tài sản (tổ chức) được pháp luật công nhận là chủ thể của quyền lợi và nghĩa vụ.
  - Là đối tác trong quan hệ hợp đồng – tách biệt và độc lập với những cá nhân khác sở hữu và quản lý doanh nghiệp.
  - Là nguyên đơn, bị đơn trước Tòa án, Trọng tài.

---

---

---

---

---

---

---

---

- Pháp nhân theo Luật Dân sự Việt Nam:  
(Đ84 – BLDS 2005)

Một tổ chức được công nhận là pháp nhân khi có đủ các điều kiện sau:

- Được thành lập hợp pháp
- Có cơ cấu tổ chức chặt chẽ;
- Có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản đó;
- Nhân danh mình tham gia các quan hệ pháp luật một cách độc lập.

---

---

---

---

---

---

---

---

### 1.3 VỐN ĐẦU TƯ CỦA DNTN



---

---

---

---

---

---

---

---

### 1.4. Quản lý doanh nghiệp tư nhân:

- Chủ doanh nghiệp tư nhân tự mình quản lý (làm giám đốc):
  - Toàn quyền quyết định hoạt động kinh doanh, sử dụng lợi nhuận,
  - Đại diện theo pháp luật của DN,
  - Là nguyên đơn, bị đơn trước Tòa án hoặc Trọng tài
- Trường hợp chủ DNTN thuê giám đốc để quản lý doanh nghiệp thì:
  - Chủ DNTN vẫn là đại diện theo pháp luật của DN,
  - Chủ DNTN vẫn chịu trách nhiệm về mọi hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
  - Giám đốc phải tuân theo các chỉ thị của Chủ DN, nếu vi phạm thỏa thuận giữa hai bên thì phải bồi thường cho Chủ DN.

---

---

---

---

---

---

---

---

### 1.5. Cho thuê & bán DNTN:

- Cho thuê:
  - DNTN là một phần tài sản thuộc sở hữu của Chủ DN, việc cho thuê nghĩa là Chủ DN giao quyền khai thác tài sản này cho người khác. Chủ DN vẫn phải chịu trách nhiệm về hoạt động của DN vì nó vẫn mang danh nghĩa mình.
  - Hợp đồng cho thuê sẽ ràng buộc quyền, nghĩa vụ cụ thể giữa các bên và phải qui định rõ quyền, trách nhiệm của hai bên đối với hoạt động kinh doanh của DN trong thời gian thuê.
- Bán DN:
  - Việc bán DN thực ra là bán tài sản. Chủ DN phải thực hiện xong các nghĩa vụ đã cam kết với bên thứ ba liên quan đến hoạt động của DN trước khi chuyển giao nó cho bên mua.
  - Sau khi nhận chuyển giao DN thì người mua phải đăng ký kinh doanh lại như thành lập mới.

---

---

---

---

---

---

---

---

### 1.5. So sánh DNTN và Hộ kinh doanh cá thể

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN	HỘ KINH DOANH CÁ THỂ
- 1 cá nhân làm chủ	- 1 cá nhân hoặc một hộ gia đình làm chủ
- được lập chi nhánh, văn phòng đại diện	- chỉ được đăng ký kinh doanh tại một địa điểm
- được thuê lao động không giới hạn	- sử dụng không quá 10 lao động
- có con dấu	- không có con dấu
- được kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp	- ủy thác xuất nhập khẩu
- được kinh doanh ngành, nghề yêu cầu vốn pháp định	- không được kinh doanh ngành, nghề yêu cầu vốn pháp định
- đối tượng áp dụng Luật Phá sản	- không là đối tượng áp dụng Luật Phá sản
- phải đóng thuế thu nhập doanh nghiệp	- không phải đóng thuế thu nhập doanh nghiệp

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

70

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

### 1.6. Các ưu điểm và hạn chế của DNTN

- Ưu điểm:
  - Việc thành lập và giải thể đơn giản ít tốn kém
  - Người chủ có toàn quyền hành động theo tính toán của mình do đó công việc được giải quyết nhanh tận dụng được cơ hội
  - Người chủ giữ được bí quyết nghề nghiệp, kỹ thuật công nghệ
  - Chủ doanh nghiệp tư nhân không phải nộp thuế thu nhập cá nhân đối với phần thu nhập còn lại sau khi doanh nghiệp đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp
- Hạn chế:
  - Qui mô thường nhỏ bé do hạn chế về vốn và khó huy động vốn
  - Việc quản trị và điều hành dễ mắc sai lầm do một người quyết định
  - Công việc kinh doanh và số phận của DN dễ bị gián đoạn vì phụ thuộc vào sức khỏe của người chủ DN

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

71

---

---

---

---

---

---

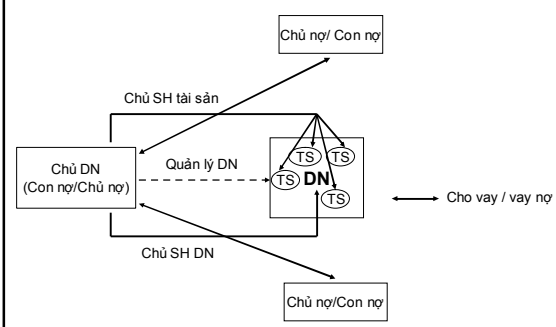
---

---

---

---

### Mối quan hệ giữa Chủ DN – DNTN – Chủ nợ



9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

72

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---



### Thảo luận

- Chủ DN tư nhân có toàn quyền đối với DN của mình thể hiện ở những qui định nào ?
- Tại sao nói DNTN không được làm chủ sở hữu tài sản của mình ?
- Trách nhiệm cuối cùng về mọi hoạt động của DN thuộc về chủ DN được hiểu như thế nào ?
- Địa vị pháp lý của chủ DN tư nhân khác gì so với người kinh doanh cá thể (có lợi thế gì hơn khi thành lập DNTN) ?
- DNTN không có tư cách pháp nhân vì sao ? Và điều đó gây bất lợi gì cho chủ DN ?

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

73

---

---

---

---

---

---

---

---

## 2. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHIỀU TV (Cty TNHH từ 2 đến 50 thành viên)

### 2.1. Khái niệm: (Chương III mục 1)

- Không có khái niệm công ty trong luật. Chữ "công ty" luôn đi kèm theo 1 loại hình công ty nhất định: Công ty TNHH, Công ty Cổ phần, Công ty Hợp danh.
- Khái niệm "truyền thống" trong Khoa học Luật: "công ty" là tổ chức liên kết tự nguyện của nhiều người khác nhau theo tư luật, được lập nên thông qua giao dịch pháp lý, để nhằm cùng nhau thực hiện một mục đích chung nhất định".
- Là doanh nghiệp được thành lập trên cơ sở các thành viên (cá nhân, tổ chức) cùng nhau góp vốn (đổi vốn);
- Trên nguyên tắc cùng chia lãi cùng chịu lỗ phát sinh.
- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trong phạm vi phần vốn góp của mình. Doanh nghiệp chịu trách nhiệm trong phạm vi tài sản của DN (Đ38).

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

74

---

---

---

---

---

---

---

---

### 2.2. Đặc điểm của cty TNHH nhiều thành viên:

- Là doanh nghiệp độc lập, có tư cách **pháp nhân**:
  - Có sự tách bạch giữa tài sản được đầu tư vào DN và tài sản khác của chủ DN;
  - Phải chuyển quyền sở hữu các tài sản đầu tư cho DN (góp đủ và đúng hạn số vốn đã cam kết Đ39,40).
  - Quyền và nghĩa vụ được xác lập liên quan đến hoạt động của DN độc lập với Q và NV của chủ đầu tư.
- Phải có tối thiểu 2 thành viên, không quá 50 thành viên (thành viên có thể là cá nhân hay tổ chức);
- Chuyển nhượng vốn góp phải theo qui định tại Điều 43,44,45.
- Phần vốn góp phải được các thành viên đăng ký mua hết vào thời điểm ĐKKD và phải góp đủ trong thời hạn đã thỏa thuận.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

75

---

---

---

---

---

---

---

---

## VỐN ĐIỀU LỆ CỦA Cty TNHH NHIỀU THÀNH VIÊN

- Là vốn ban đầu và đồng thời là vốn tự có của DN.
- Do nhiều thành viên đầu tư và tự nguyện góp vốn.
- Bằng toàn bộ tài sản mà các cá nhân và các tổ chức thành viên góp vốn chuyển quyền sở hữu sang cho Cty.
- Được chia thành nhiều phần tương ứng với phần vốn góp của mỗi thành viên.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

76

---

---

---

---

---

---

---

---

- Chỉ được chia lãi cho thành viên khi Cty có lãi:
    - Lãi của năm đã trừ lỗ của năm trước và nguồn quỹ dự trữ,
    - Lãi sau khi đã nộp thuế và trích nộp vào các quỹ theo qui định về tài chính doanh nghiệp.
  - HĐTV có thể quyết định tăng giảm vốn điều lệ:
    - Nhập vào vốn Cty các quỹ dự trữ chưa sử dụng hoặc lãi chưa chia,
    - Tiếp nhận vốn góp của thành viên mới,
    - Tăng /hoàn trả một phần vốn góp của các thành viên theo tỷ lệ tương ứng phần vốn góp;
    - Điều chỉnh vốn điều lệ tăng /giảm tương ứng với giá trị tài sản tăng /giảm của Cty;
- Việc tăng giảm vốn phải được đăng ký với Cơ quan ĐKKD chậm nhất 7 ngày sau khi có quyết định trên.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

77

---

---

---

---

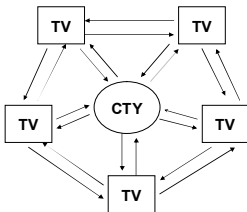
---

---

---

---

## Quy chế thành viên



Các quyền TV xuất phát từ địa vị pháp lý của TV là các đồng chủ SH Cty và là những người quản lý Cty. Đây là những quyền hạn trong mối quan hệ giữa các TV với nhau và giữa TV với Cty.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

78

---

---

---

---

---

---

---

---

### 2.3. Thành lập: (Đ 39-45 LDN)

- Các thành viên phải thoả thuận: số vốn điều lệ, tỷ lệ vốn góp của mỗi thành viên, tài sản góp vốn, định giá, cơ cấu tổ chức cty, người đại diện, người quản lý...
- Vốn phải góp ngay tại thời điểm thành lập;
- Phải xây dựng điều lệ hoạt động;
- Làm thủ tục tại cơ quan cấp đăng ký hoặc giấy phép;
- Sau khi nhận được chứng nhận đăng ký, phải làm thủ tục đăng ký mã số thuế với cơ quan thuế cùng cấp, mã số hải quan;
- Khắc dấu để sử dụng tại cơ quan công an;
- Lập sổ đăng ký thành viên và lưu giữ tại trụ sở cty;
- Công bố...

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

79

---

---

---

---

---

---

---

---

### 2.4. Quản lý và điều hành hoạt động: (Đ46-66 LDN)

- Hội đồng thành viên (cơ quan có quyền quyết định cao nhất):
  - Các thành viên cùng quản lý, cùng bàn bạc và quyết định bằng biểu quyết (quyền biểu quyết tương ứng với tỷ lệ vốn)
  - Thông qua điều lệ, các quyết định tài chính quan trọng như vốn góp, kết nạp thành viên mới...
  - Cùng xây dựng chiến lược, phương hướng, kế hoạch SX, kinh doanh;
  - Bầu một thành viên là chủ tịch Hội đồng thành viên;
  - Chỉ định giám đốc và kế toán trưởng trong số thành viên hoặc ký hợp đồng lao động để thuê bên ngoài;

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

80

---

---

---

---

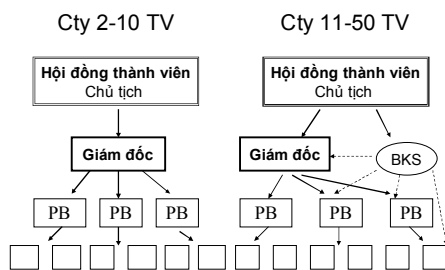
---

---

---

---

### Cơ cấu tổ chức công ty



9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

81

---

---

---

---

---

---

---

---

Quyền hạn của:

Hội đồng thành viên	Giám đốc
-Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc, kế toán trưởng và cán bộ quản lý quan trọng khác theo Điều lệ -Quyết định mức lương, lợi ích khác đối với Giám đốc, kế toán trưởng và cán bộ quản lý quan trọng khác theo Điều lệ	
-Cơ cấu tổ chức quản lý công ty	-Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức công ty
-Thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện -Phương hướng phát triển của công ty -Tăng hoặc giảm vốn điều lệ; thời điểm và phương thức huy động thêm vốn	-Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng thành viên -Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của công ty

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 82

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

Quyền hạn của:

Hội đồng thành viên	Giám đốc
-Thông qua báo cáo tài chính hàng năm, phương án sử dụng và phân chia lợi nhuận và phương án xử lý lỗ của công ty	-Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Hội đồng thành viên -Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận hoặc xử lý các khoản lỗ trong kinh doanh
-Phương thức đầu tư và dự án đầu tư có giá trị lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty hoặc một tỉ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ	-Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của công ty -Ban hành quy chế quản lý nội bộ công ty -Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong công ty, trừ những chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT -Tuyển dụng lao động;

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 83

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

Quyền hạn của:

Hội đồng thành viên	Giám đốc
-Thông qua hợp đồng vay, cho vay, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty hoặc tỉ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ	-Kí kết hợp đồng nhân danh công ty, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng thành viên
-Sửa đổi, bổ sung Điều lệ -Tổ chức lại công ty -Giải thể công ty;	

Ai giữ quyền lực trung tâm?

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 84

---

---

---

---

---

---

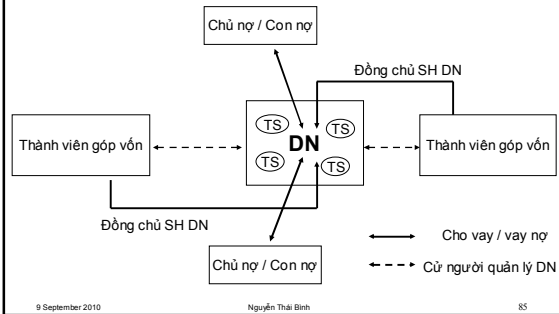
---

---

---

---

Mối quan hệ giữa Chủ DN – DNTN – Chủ nợ/Con nợ




---

---

---

---

---

---

---

---

**Thảo luận**

- Các đặc điểm cơ bản của Cty TNHH là gì ?
- Các lợi thế của loại hình này là gì ? Tại sao trong thực tế loại hình DN này rất phổ biến ?
- Các hạn chế của loại hình DN này ?
- Tại sao phải qui định lập ban kiểm soát trong các cty có từ 11 thành viên trở lên ?
- Vấn đề góp vốn và chuyển nhượng vốn được PL qui định ntn ? tại sao lại phải qui định chặt chẽ như vậy ?
- Tỷ lệ vốn góp đóng vai trò gì đối với quyền lợi của người góp vốn và hoạt động của cty ?

---

---

---

---

---

---

---

---

**3. CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN.**

**3.1. Khái niệm:**

- Là doanh nghiệp do Nhà nước, một tổ chức hay một doanh nghiệp khác (pháp nhân), hay một cá nhân bỏ ra 100% vốn thành lập (sau đây gọi là chủ sở hữu cty), có tư cách pháp nhân tồn tại độc lập bằng tài sản riêng và chủ sở hữu vốn chỉ chịu trách nhiệm tối đa về khoản nợ của doanh nghiệp này bằng số vốn đã đầu tư (vốn điều lệ của công ty).
- Có tư cách **pháp nhân** độc lập với chủ doanh nghiệp.
- Được phát hành trái phiếu theo qui định của luật chứng khoán.

---

---

---

---

---

---

---

---

**3.2. Đặc điểm:**

- Chủ sở hữu cty có thể là:
  - Một cá nhân (trong nước, nước ngoài);
  - Một pháp nhân (trong nước, nước ngoài);
  - Chính phủ Việt Nam hoặc Chính phủ nước ngoài đầu tư thông qua một Pháp nhân thuộc Chính phủ.
- Vốn do chủ đầu tư bỏ ra 100%, chuyển quyền sở hữu tài sản đầu tư cho cty, không được phép giảm vốn điều lệ (Đ76);
- Chủ sở hữu toàn quyền quyết định chiến lược, phương hướng và kế hoạch sản xuất, kinh doanh (Đ64-LDN);
- Chủ sở hữu rút vốn trong thời gian doanh nghiệp tồn tại phải liên đới chịu trách nhiệm về nợ phát sinh (Đ65,66-LDN);
- Chủ sở hữu phải tách biệt tài sản của chủ sở hữu và tài sản của công ty.

---

---

---

---

---

---

---

---

▪ **Hạn chế quyền đối với Chủ Sở Hữu: (Đ 66)**

- Không được trực tiếp rút một phần hoặc toàn bộ vốn đã góp vào công ty. Có nghĩa là “CSH chỉ được rút vốn đã đầu tư vào công ty trong trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ”.
- Chỉ được rút vốn bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn ĐL cho tổ chức hoặc cá nhân khác.
- Chỉ được rút lợi nhuận khi thanh toán đủ các khoản nợ & NV tài sản khác đến hạn phải trả.

---

---

---

---

---

---

---

---

**VỐN ĐIỀU LỆ CỦA Cty TNHH 1 THÀNH VIÊN**

- Là vốn ban đầu và đồng thời là vốn tự có của DN.
- Do một cá nhân hoặc một tổ chức đầu tư 100%.
- Bằng chính toàn bộ tài sản mà cá nhân hoặc tổ chức đó chuyển quyền sở hữu sang cho cty.

---

---

---

---

---

---

---

---

3.3. Thành lập:

- Làm thủ tục tại cơ quan cấp đăng ký hoặc giấy phép;
- Xây dựng điều lệ hoạt động;
- Góp vốn và đăng ký vốn;
- Sau khi được cấp đăng ký hoặc giấy phép phải đăng ký mã số thuế tại cơ quan thuế cùng cấp, mã số hải quan, khắc dấu;
- Công bố.

---

---

---

---

---

---

---

---

3.4. Quản lý và điều hành hoạt động:

(Đ67-76LDN)

- Chủ sở hữu trực tiếp quản lý cty- là Chủ tịch cty (chủ sở hữu là cá nhân) hoặc
- Chủ sở hữu bổ nhiệm /thuê một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền với nhiệm kỳ không quá 5 năm;
- Chủ sở hữu chỉ định Chủ tịch Hội đồng thành viên trong số thành viên được bổ nhiệm hoặc thuê;
- Chủ sở hữu bổ nhiệm một đến ba Kiểm soát viên với nhiệm kỳ không quá 3 năm;
- Chủ tịch cty; Hội đồng thành viên bổ nhiệm hoặc thuê Giám đốc với nhiệm kỳ không quá 5 năm

---

---

---

---

---

---

---

---

▪ Mô hình chủ tịch:

Chủ sở hữu là CTcty (trường hợp một cá nhân sở hữu) hoặc bổ nhiệm người 1 đại diện ủy quyền làm CTcty thì cơ cấu tổ chức quản lý cty gồm chủ tịch cty, giám đốc và kiểm soát viên.

▪ Mô hình Hội đồng thành viên:

Nếu chủ sở hữu bổ nhiệm từ 2 người đại diện trở lên thì cơ cấu tổ chức quản lý cty bao gồm HĐQT (gồm tất cả các đại diện) với một Chủ tịch HĐQT, giám đốc và kiểm soát viên.

( Xem và so sánh với HĐQT ở cty TNHH nhiều thành viên).

---

---

---

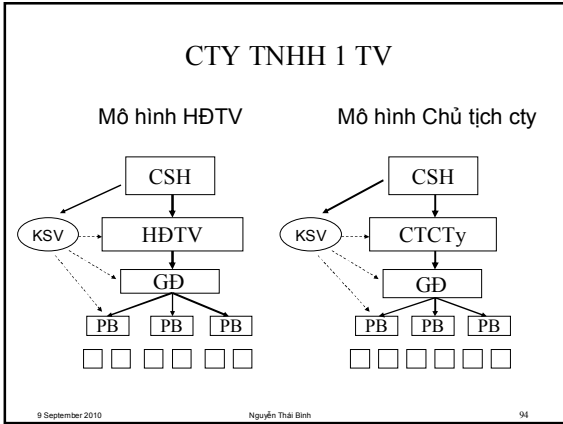
---

---

---

---

---




---

---

---

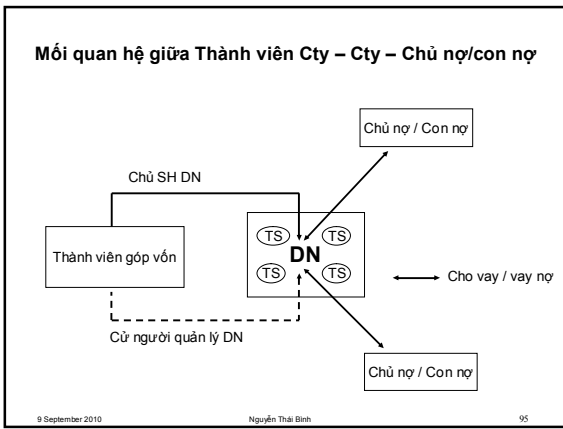
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

---

---

---

Thảo luận

- Công ty TNHH 1 thành viên và DN tư nhân có điểm giống và khác nhau gì ?
- Lợi thế và yếu điểm của mỗi loại hình ?
- Tại sao nói cty là chủ sở hữu tài sản trong cty còn chủ đầu tư là chủ sở hữu cty?
- Nếu Anh (Chị) đang chuẩn bị thành lập DN thì trong 2 loại hình trên sẽ chọn loại hình nào ? Tại sao ?

9 September 2010
Nguyễn Thái Bình
96

---

---

---

---

---

---

---

---



#### 4. CÔNG TY CỔ PHẦN:

##### 4.1. Khái niệm: (Chương IV- LDN)

- Là doanh nghiệp được thành lập trên cơ sở các cổ đông góp vốn thông qua việc mua cổ phiếu do doanh nghiệp phát hành & trên nguyên tắc cùng chia lãi và cùng chịu lỗ theo tỷ lệ vốn góp.
- Cổ đông là cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài. Số lượng tối thiểu là 3 và tối đa không giới hạn;
- Cty cổ phần còn được gọi là cty đại chúng và thường là các DN có qui mô lớn;
- Công ty cổ phần được phát hành trái phiếu và cổ phiếu để tăng vốn;

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

97

---

---

---

---

---

---

---

---

##### 4.2. Đặc điểm:

- Có đầy đủ tư cách **pháp nhân**;
- Cổ đông chỉ giới hạn trách nhiệm tối đa đối với nợ của doanh nghiệp bằng trị giá cổ phần của mình.
- Vốn của doanh nghiệp cổ phần được chia thành những phần bằng nhau gọi là cổ phần, giấy xác nhận sở hữu vốn góp gọi là cổ phiếu;
- Một cổ đông có thể mua một hoặc nhiều cổ phần và được tự do chuyển nhượng cho người khác;
- Cổ đông cũng được quyền yêu cầu cty mua lại cổ phần theo qui định tại điều 90 LDN 2005.
- Cty có quyền mua lại không quá 30% cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán của nó theo qui định tại điều 91 LDN 2005.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

98

---

---

---

---

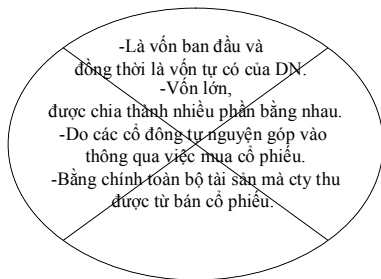
---

---

---

---

#### VỐN ĐIỀU LỆ CỦA Cty CỔ PHẦN



9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

99

---

---

---

---

---

---

---

---

- Công khai tài chính: (Đ. 128,129)
  - Mọi tổ chức, cá nhân có quyền xem hoặc sao chép báo cáo tài chính hàng năm của CTCP tại cơ quan ĐKKD;
  - CTCP niêm yết phải làm bản cáo bạch theo pháp luật về chứng khoán;
  - Khi phát hành trái phiếu ra công chúng CTCP cũng phải làm bản cáo bạch.
- Phân chia lợi nhuận:
  - Thẩm quyền quyết định: ĐHCĐ
  - Điều kiện chia cổ tức: Đ. 93 LDN
  - Hậu quả của vi phạm điều kiện trả cổ tức (Đ. 94):
    - CĐ phải hoàn trả cổ tức cho cty;
    - Thành viên HĐQT chịu trách nhiệm liên đới trong trường hợp CĐ không hoàn trả được.

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 4.3. Thành lập doanh nghiệp:

- Phải thành lập Ban trụ bị để:
  - Xác định tổng số vốn;
  - Xác định mệnh giá cổ phần;
  - Tổ chức phát hành cổ phiếu để bán;
  - Theo dõi việc đăng ký mua và theo dõi việc mua cổ phiếu;
  - Xây dựng điều lệ doanh nghiệp trình Đại hội đồng cổ đông duyệt;
  - Tổ chức đại hội cổ đông thành lập doanh nghiệp, đăng ký hoạt động.
  - Các cổ đông sáng lập chi cần cam kết góp tối thiểu 20% vốn điều lệ và phải góp đủ số cam kết trên trong thời hạn 90 ngày sau khi cty được cấp GCNĐKKD. Số vốn còn lại cty sẽ gom đủ bằng việc chào bán cổ phần cho các nhà đầu tư khác và bán hết trong thời hạn 3 năm sau khi được cấp GCNĐKKD. (Đ 84 LDN 2005)
- Sau khi toàn bộ cổ phần của cty đã được đăng ký mua, các cổ đông sáng lập sẽ triệu tập Đại hội đồng thành lập và tiến hành biểu quyết theo qui định tại các điều 102, 103, 104 LND 2005.

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 4.4. Cổ phần: (Đ 78-94 LDN)

##### 4.4.1. Cổ phần ưu đãi biểu quyết

(Được bỏ phiếu nhiều hơn so với cổ phần phổ thông, thường dành cho cổ đông sáng lập, không được tự do chuyển nhượng và chỉ có giá trị trong 3 năm đầu kể từ khi được cấp GCNĐKKD).

##### 4.4.2. Cổ phần ưu đãi cổ tức:

(Được chia lãi cao hơn, ngay khi chưa có lãi cũng được chia, không có quyền biểu quyết.)

##### 4.4.3. Cổ phần ưu đãi hoàn vốn:

(Được ưu đãi hoàn trả vốn theo các điều kiện trong điều lệ, không được tham gia biểu quyết, quản lý, điều hành.)

##### 4.4.3. Cổ phần phổ thông:

Không ghi tên, được tự do chuyển nhượng trên thị trường chứng khoán;

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 4.4.4. Quyền của cổ đông phổ thông:

- Tham dự và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông; mỗi cổ phần phổ thông một phiếu biểu quyết
- Được nhận cổ tức với mức theo quyết định của đại hội đồng cổ đông
- Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỉ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong công ty
- Khi công ty giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty, sau khi công ty đã thanh toán cho chủ nợ và cổ đông loại khác
- Yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình khi biểu quyết phân đổi quyết định về tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

103

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 4.5. Quản lý và điều hành hoạt động (Đ 95-129)

##### 4.5.1. Đại hội đồng cổ đông: (Đ 96-107)

- Là cơ quan quyền lực cao nhất (chủ sở hữu) quyết định những vấn đề quan trọng nhất;
- Họp thường kỳ: ít nhất 1 lần/năm
- Bất thường: do HĐQT triệu tập khi:
  - Khi thấy cần thiết
  - Số TV HĐQT còn < 3
  - Theo yêu cầu của CĐ hoặc nhóm CĐ SH > 10% tổng CPPT liên tục ít nhất 6 tháng
  - Theo yêu cầu của BKS
  - Các trường hợp khác do PL và Điều lệ qui định

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

104

---

---

---

---

---

---

---

---

##### 4.5.2. Hội đồng quản trị: (Đ 108-115)

- Là cơ quan quản lý công ty (nhân danh cty);
- Do đại hội đồng cổ đông bầu ra;
- Đứng đầu là chủ tịch, chủ tịch có thể kiêm giám đốc;
- Số lượng và nhiệm kỳ HĐQT do Đại hội đồng cổ đông quyết định;
- Nhiệm kỳ không quá 5 năm;
- Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm quản lý công ty theo đúng phương hướng do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

105

---

---

---

---

---

---

---

---

4.5.3. Ban kiểm soát: (Đ 121-127)

- Do đại hội đồng cổ đông bầu ra;
- Số lượng và nhiệm kỳ do đại hội đồng cổ đông quyết định;
- Hoạt động độc lập với HĐQT, giám đốc và kế toán trưởng;
- Trong ban phải có một người có chuyên môn về kiểm toán;
- Thành viên của ban không có quan hệ trực hệ tới thiểu 3 đời với thành viên HĐQT, Ban giám đốc và kế toán trưởng.

---

---

---

---

---

---

---

---

4.5.4. Giám đốc: (Đ 116-120)

- Là người điều hành hoạt động hàng ngày;
- Là người đại diện theo PL, nếu ĐL không qui định Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo PL;
- Do HĐQT chỉ định;
- Hoặc thuê trên cơ sở hợp đồng lao động;
- Chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý và điều hành hoạt động của công ty theo đúng phương hướng hoạt động và dưới sự quản lý của HĐQT;
- Chịu trách nhiệm sắp xếp, quản lý bộ máy doanh nghiệp (trừ trường hợp HĐQT quyết định).
- Chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của doanh nghiệp.

---

---

---

---

---

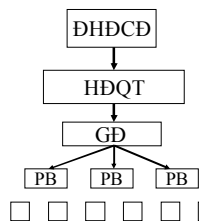
---

---

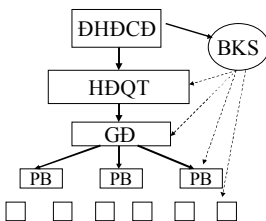
---

Cơ cấu tổ chức:

CTyCP có đến 11 CĐ



CTyCP có trên 11 CĐ cá nhân hoặc có CĐ là tổ chức sở hữu >50% tổng số cổ phần cty



---

---

---

---

---

---

---

---

Quyền hạn của:

Đại hội đồng cổ đông	Hội đồng quản trị
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát</li> <li>• Xem xét và xử lý các vi phạm của HĐQT và Ban kiểm soát gây thiệt hại cho công ty và cổ đông của công ty</li> </ul>	

---

---

---

---

---

---

---

---

Quyền hạn của:

Đại hội đồng cổ đông	Hội đồng quản trị
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Quyết định sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán theo quy định của Điều lệ.</li> </ul>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHCĐ</li> <li>• Triệu tập họp ĐHCĐ hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến để ĐHCĐ thông qua quyết định</li> </ul>

---

---

---

---

---

---

---

---

Quyền hạn của:

Đại hội đồng cổ đông	Hội đồng quản trị
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Loại cổ phần và tổng số cổ phần chào bán của từng loại</li> <li>• Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại</li> <li>• Chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán</li> <li>• Quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác</li> <li>• Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của công ty</li> <li>• Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức</li> <li>• Định giá tài sản góp vốn không phải là tiền VN, vàng, ngoại tệ tự do chuyển đổi</li> <li>• Xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh</li> </ul>

---

---

---

---

---

---

---

---

### Quyền hạn của:

Đại hội đồng cổ đông	Hội đồng quản trị
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua định hướng phát triển của công ty</li> <li>• Thông qua báo cáo tài chính hàng năm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Quyết định chiến lược phát triển của công ty</li> <li>• Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên ĐHĐCĐ</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại</li> <li>• Bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ sách kế toán của công ty</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Mua lại không quá 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Quyết định tổ chức lại và giải thể công ty</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kiến nghị việc tổ chức lại và giải thể công ty</li> </ul>

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

### Quyền hạn của:

Hội đồng quản trị	Giám đốc (Tổng giám đốc)
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Lập phương án đầu tư</li> <li>• Giải pháp thị trường; tiếp thị và công nghệ</li> <li>• Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán hoặc một tỉ lệ nhỏ hơn theo Điều lệ</li> <li>• Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng giám đốc và cán bộ quản lý quan trọng khác, quyết định mức lương và lợi ích khác của các cán bộ quản lý đó</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của công ty</li> <li>• Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;</li> <li>• Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty</li> </ul>

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

### Quyền hạn của:

Hội đồng quản trị	Giám đốc (Tổng giám đốc)
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty</li> <li>• Thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức quy chế quản lý nội bộ công ty</li> <li>• Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức</li> <li>• Quyết định lương, phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong công ty, kể cả cán bộ quản lý thuộc quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc</li> </ul>

*Ai giữ quyền lực trung tâm?*

---

---

---

---

---

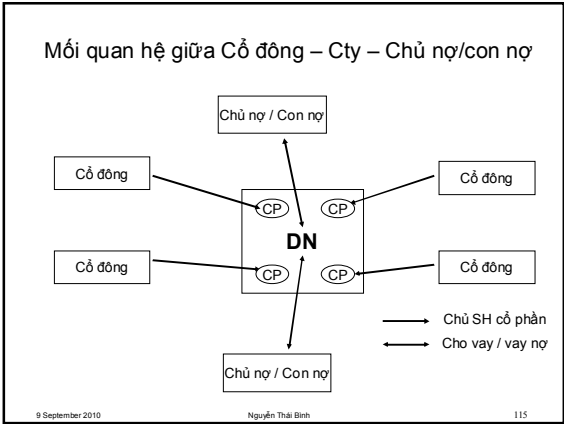
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

---

---

---

**Thảo luận**

- Vì sao các đại công ty thường là cty cổ phần?
- Các lợi thế cơ bản của cty cổ phần?
- Cơ chế góp vốn của cty cổ phần?
- Cơ cấu tổ chức quản lý điều hành hoạt động của cty cổ phần và cty TNHH có điểm gì giống nhau, điểm gì khác nhau?
- Vấn đề kiểm soát trong cty cổ phần đóng vai trò gì trong sự tồn tại và phát triển của nó?
- Theo Anh (Chị) đâu là vấn đề phức tạp nhất trong quản lý và điều hành cty cổ phần?

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 116

---

---

---

---

---

---

---

---

**5. CÔNG TY HỢP DANH**

5.1. *Khái niệm:* (Chương V LDN)

- Là doanh nghiệp do những người cùng nghề (ít nhất là 2 cá nhân), có chuyên môn (**danh**) góp **vốn** thành lập (thông thường cùng gia đình, giòng họ).

5.2. *Đặc điểm:*

- Là doanh nghiệp có tư cách **pháp nhân**:
  - Có sự tách bạch giữa tài sản được đầu tư vào DN và tài sản khác của chủ DN (đối với cả thành viên hợp danh và thành viên góp vốn).
  - Phải chuyển quyền sở hữu các tài sản đầu tư cho DN (góp đủ và đúng hạn số vốn đã cam kết – Đ131,132).
  - Quyền và nghĩa vụ được xác lập liên quan đến hoạt động của DN chính là quyền và nghĩa vụ của các thành viên hợp danh, các thành viên góp vốn thì chỉ giới hạn trong phạm vi vốn góp.

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 117

---

---

---

---

---

---

---

---

### 5.2. Đặc điểm:

- Toàn thể thành viên hợp danh là cá nhân chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với các khoản nợ của doanh nghiệp (trách nhiệm liên đới vô hạn);
  - Nghĩa vụ dân sự liên đới là nghĩa vụ do nhiều người cùng phải thực hiện và bên có quyền có thể yêu cầu bất cứ ai trong số những người có nghĩa vụ phải thực hiện toàn bộ nghĩa vụ.
  - Trong trường hợp một người đã thực hiện toàn bộ nghĩa vụ thì có quyền yêu cầu những người có nghĩa vụ liên đới khác phải thực hiện phần nghĩa vụ liên đới của họ đối với mình.
- Các thành viên khác (cá nhân, tổ chức) có thể góp vốn cùng chia lãi và chịu lỗ, nhưng không quản lý, điều hành, được hưởng quy chế trách nhiệm hữu hạn bằng số vốn góp (thành viên góp vốn).

---

---

---

---

---

---

---

---

### 5.3. Thành viên:

Thành viên hợp danh: (Đ133, 134)

- Có trình độ chuyên môn và uy tín nghề nghiệp để góp kinh doanh (**đanh**):
  - Đối với ngành nghề kinh doanh phải có chứng chỉ hành nghề: tất cả thành viên hợp danh phải có chứng chỉ hành nghề
  - Đối với ngành nghề khác: thành viên hợp danh là người đã được đào tạo về ngành nghề đó



---

---

---

---

---

---

---

---

### VỐN ĐIỀU LỆ CỦA Cty HỢP DANH

- Là vốn ban đầu và đồng thời là vốn tự có của DN
- Do nhiều thành viên đầu tư và tự nguyện góp vốn.
- Bằng toàn bộ tài sản mà các cá nhân hợp danh và các thành viên góp vốn chuyển quyền sở hữu sang cho Cty.
- Được chia thành nhiều phần tương ứng với phần vốn góp của mỗi thành viên.

---

---

---

---

---

---

---

---



#### 5.4. *Thành lập* (Đ 17,21,22,23,131 LDN)

- Làm thủ tục thành lập tại cơ quan cấp đăng ký;
- Xây dựng điều lệ hoạt động;
- Góp vốn và đăng ký vốn;
- Sau khi được cấp đăng ký hoặc giấy phép phải đăng ký mã số thuế tại cơ quan thuế cùng cấp, mã số hải quan;
- Khắc dấu, công bố...

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 5.5. *Quản lý và điều hành hoạt động*: (Đ 135-137)

- Chỉ các thành viên hợp danh mới có quyền đại diện theo pháp luật và tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của cty.
- Hội đồng thành viên bao gồm các thành viên cùng nhau xây dựng chiến lược, phương hướng và kế hoạch sản xuất kinh doanh, bầu Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho mỗi thành viên hợp danh...
- Hội đồng thành viên có thẩm quyền về tất cả các vấn đề vượt quá quyền hạn được qui định cho Giám đốc và mỗi thành viên tham gia việc quản lý cty.
- Giám đốc điều hành công việc thường nhật của cty, phân công, điều hòa, phối hợp công việc của các thành viên hợp danh và các nhiệm vụ khác được qui định trong điều lệ.

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 5.6. *Các ưu điểm và hạn chế của Cty Hợp danh*

- Sự kết hợp giữa các cá nhân có cùng ngành nghề chuyên môn đem lại nhiều lợi ích so với hành nghề đơn lẻ:
  - Tính qui mô của hoạt động kinh doanh, khả năng huy động vốn cao hơn;
  - Khả năng đáp ứng các nhu cầu đa dạng của khách hàng;
  - Sự cộng hưởng uy tín của các thành viên hợp danh;
  - Mô hình quản lý đơn giản.
- Các hạn chế:
  - Hoạt động và uy tín của cty phụ thuộc vào hoạt động và uy tín của mỗi thành viên hợp danh;
  - Sự ra đi của thành viên hợp danh dễ dẫn đến sự đổ vỡ cty;
  - Khả năng huy động vốn có giới hạn do số lượng thành viên không nhiều nên qui mô cty chỉ là nhỏ hoặc vừa.

---

---

---

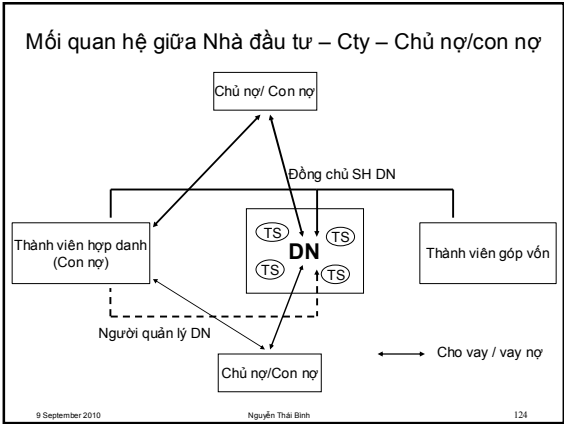
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

- Thảo luận
- Đặc điểm của loại hình DN này?
  - Điểm giống và khác nhau giữa DN này với cty TNHH nhiều thành viên?
  - Tại sao chủ nợ có thể yêu cầu bất kỳ thành viên hợp danh nào thanh toán nợ cho mình?
  - Sự ràng buộc trách nhiệm giữa các thành viên hợp danh dẫn tới việc bảo vệ quyền lợi cho họ được qui định cụ thể ntn?
  - Quyền và nghĩa vụ của tv hợp danh và tv góp vốn khác nhau ntn?
- 9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 125

---

---

---

---

---

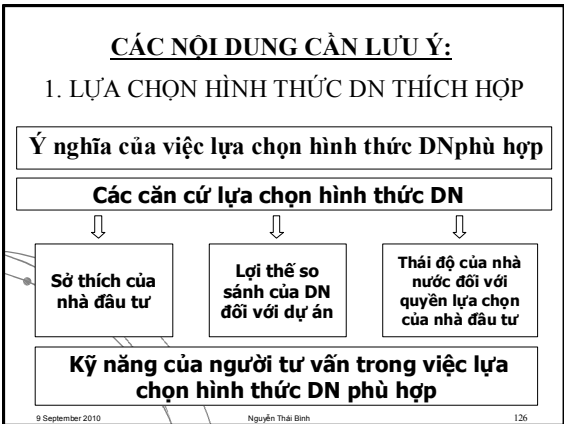
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

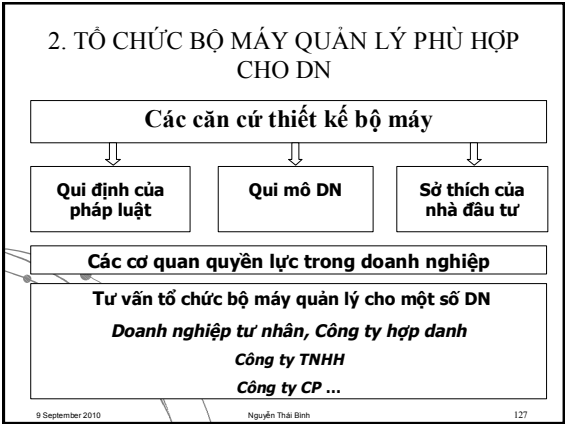
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

**6. CÁ NHÂN, HỘ GIA ĐÌNH CÓ ĐĂNG KÝ KINH DOANH:** (*hộ kinh doanh cá thể - tiêu thương*)

- HKDCT là chủ thể kinh doanh do một cá nhân hoặc hộ gia đình làm chủ, chỉ được ĐKKD tại một địa điểm, sử dụng không quá 10 lao động, không có con dấu và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với hoạt động kinh doanh (khoản 1, Đ 24, NĐ 109/2004), (NĐ 88/2006/NĐ-CP).
- Cá nhân đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự, đủ 18 tuổi, không thuộc diện bị cấm;
- Được đăng ký hoạt động những ngành, nghề mà luật pháp không cấm;
- Việc đăng ký thực hiện tại phòng đăng ký kinh doanh cấp quận- huyện (nơi đặt cơ sở kinh doanh);
- Một cá nhân hoặc HGD chỉ được ĐKKD một HKDCT (khoản 2 Đ 25 NĐ 109/2004).

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 128

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

- Muốn đăng ký phải có hồ sơ theo mẫu quy định và cung cấp cho cơ quan này:
  - Bản sao hộ khẩu;
  - Bản sao chứng minh nhân dân;
  - Chứng nhận về nhân thân do công an phường, xã cấp;
  - Xác nhận về trụ sở hoạt động;
  - Các chứng chỉ hành nghề đối với những nghề yêu cầu phải có chứng chỉ.
- Sau khi nhận được đăng ký phải đến cơ quan thuế cùng cấp đăng ký mã số thuế.
- ( Hộ gia đình cũng làm thủ tục đăng ký như cá nhân, nhưng do chủ hộ đứng tên và các thành viên hộ kinh doanh phải liên đới chịu trách nhiệm về nợ phát sinh bằng toàn bộ tài sản mình sở hữu)

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 129

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

- **Chấm dứt kinh doanh**
  - Thông báo cho cơ quan ĐKKD về việc chấm dứt KD;
  - Cơ quan ĐKKD thu hồi giấy CNĐKKD.
  - Không phải làm thủ tục giải thể như đối với DN;
  - Cá nhân hoặc HGD vẫn phải chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ chưa thanh toán.
- **Chế độ kế toán:**
  - Không áp dụng yêu cầu về kế toán như đối với DN
  - Áp dụng chế độ kế toán theo Quyết định 169/2000/QĐ-BTC ngày 25.10.2000 (sửa đổi bởi QĐ 131/2002/QĐ-BTC ngày 18.10.2002)
- **Chế độ thuế:**
  - Nộp thuế theo QĐ 95/2002/QĐ/BTC ngày 15/08/2002
  - Từ 1/7/2009 chuyển sang nộp thuế thu nhập cá nhân

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 130

---

---

---

---

---


---

---

---

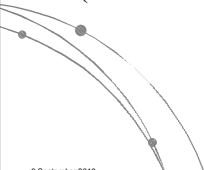
---

---



*CHƯƠNG 4:*

**PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ  
(THAM KHẢO LUẬT HTX 2003)**



9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 131

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

**1. Khái niệm:**

- Là tổ chức kinh tế tập thể do cá nhân, gia đình, pháp nhân có nhu cầu, lợi ích chung, tự nguyện góp vốn, góp sức lập ra.

**2. Đặc điểm:**

- HTX là tổ chức kinh tế tự chủ:
  - Chủ yếu tiến hành các hoạt động kinh doanh;
  - Có quyền tự chủ trong hoạt động;
  - Có đầy đủ quyền & nghĩa vụ của 1 chủ thể KD.
  - Có tên riêng, trụ sở, tài sản riêng và đáp ứng đủ điều kiện của pháp nhân nên được hưởng quy chế PN.
- Bởi vậy HTX "Hoạt động như một loại hình DN".
- HTX có tính chất hợp tác:
  - XV tự nguyện góp vốn, góp sức để cùng nhau tiến hành hoạt động KD và nhằm đạt được mục tiêu KD thông qua sự phát huy sức mạnh tập thể.

9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 132

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

- **HTX có tính chất tương trợ:**  
 Thông thường XV còn tiến hành các hoạt động KD riêng, có năng lực tài chính, khả năng lao động, trình độ kỹ thuật và quản lý khác nhau, bởi vậy HTX trở thành công cụ để XV thông qua đó tương trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.
- **HTX có tính chất xã hội:**  
 XV thông thường là những người sản xuất nhỏ, có tiềm lực kinh tế yếu, thường sống trong một cộng đồng dân cư hay cộng đồng của những người sản xuất kinh doanh cùng ngành nghề, bởi vậy HTX có thể giúp xóa đói giảm nghèo trong cộng đồng dân cư, giúp XV duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh trong môi trường cạnh tranh ngày càng trở nên gay gắt và có thể đóng góp nâng cao đời sống tinh thần của XV.

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

- **Trong tài sản của HTX có khối tài sản chung:**
  - Bao gồm các công trình phục vụ sx, công trình phúc lợi vñ và xh, kết cấu hạ tầng phục vụ cho cộng đồng dân cư được hình thành từ quỹ phát triển sx, quỹ phúc lợi, trợ cấp của NN, quà biếu, tặng của cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước.
  - Khi giải thể, tài sản chung được hình thành từ trợ cấp của NN không được chia cho XV mà giao cho chính quyền địa phương quản lý; ĐHXV chỉ có quyền quyết định chia tài sản chung hình thành từ các nguồn vốn và công sức của XV, quà biếu, tặng (k 3 Đ 35, k 1,2 Đ 36)
  - Tài sản tập thể được XV cùng quản lý, khai thác theo nguyên tắc dân chủ, bình đẳng; nhưng XV được phân phối thu nhập không ngang nhau, mà theo vốn góp, công sức đóng góp và mức độ sử dụng dịch vụ của HXT.

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

### 3. Đăng ký kinh doanh

- Tại cơ quan đăng ký tỉnh, thành hoặc quận, huyện nơi HTX đóng trụ sở tùy điều kiện của HTX;
- Nội dung đăng ký:
- Đơn;
- Điều lệ HTX;
- Danh sách xã viên, Ban quản trị, Ban kiểm soát;
- Biên bản thông qua tại Hội nghị thành lập HTX.

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 4. Quản lý HTX

- Đại hội xã viên là cơ quan quản lý cao nhất;
- Ban quản trị là bộ máy quản lý do đại hội xã viên bầu; số lượng và nhiệm kỳ theo điều lệ HTX;
- Bộ máy:
  - Vừa quản lý vừa điều hành;
  - Bộ máy quản lý riêng, điều hành riêng.
- Vốn và tài sản gồm vốn góp, vốn huy động và vốn hoạt động.

---

---

---

---

---

---

---

---



---

---

---

---

---

---

---

---

#### 1. Tình trạng phá sản

- Định nghĩa:
  - Doanh nghiệp, hợp tác xã không có khả năng thanh toán nợ đến hạn khi chủ nợ có yêu cầu thì coi là lâm vào tình trạng phá sản
    - Nợ đến hạn là nợ không có bảo đảm hoặc có bảo đảm một phần đã rõ ràng và không có tranh chấp
    - Chủ nợ có yêu cầu thanh toán nhưng không thanh toán được
- Ý nghĩa:
  - Căn cứ pháp lý để khởi kiện
  - Căn cứ pháp lý để Tòa án mở thủ tục phá sản

---

---

---

---

---

---

---

---

2. So sánh giải thể và phá sản DN	
Giải thể DN	Phá sản DN
2.1. Lý do	
-Có phạm vi rộng; -Mục tiêu không thể đạt; -Mục tiêu đã hoàn thành; -Bị thu hồi giấy phép.	-Có phạm vi hẹp; -Mất khả năng thanh toán nợ đến hạn khi chủ nợ yêu cầu.
2.2. Cơ quan quyết định	
-Chủ cơ sở tự quyết định; -Cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quyết định.	-Do tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc quyết định.

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

2.3. Thủ tục tiến hành	
-Là thủ tục hành chính.	-Là thủ tục tư pháp.
2.4. Hậu quả pháp lý	
-Doanh nghiệp chấm dứt hoạt động; -Xóa tên cơ sở kinh doanh trong sổ đăng ký kinh doanh.	-Doanh nghiệp có thể chấm dứt hoạt động; -Doanh nghiệp thay đổi chủ sở hữu và tiếp tục hoạt động.
2.5. Thái độ của Nhà nước đối với chủ sở hữu, người quản lý DN	
-Chủ DN có thể thành lập cơ sở khác để kinh doanh.	-Chủ DN bị cấm hành nghề trong một thời gian.

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

3. NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN PHÁ SẢN
<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Do yếu kém về năng lực tổ chức, quản lý;</li> <li>▪ Thiếu khả năng thích ứng với những biến động của thương trường (trong xu hướng hội nhập);</li> <li>▪ Do vi phạm các chế độ, thể lệ quản lý;</li> <li>▪ Do bất trắc và biến động khách quan trên thị trường (trong nước cũng như trên thế giới).</li> </ul>

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 4. CÁC LOẠI PHÁ SẢN DOANH NGHIỆP

- Theo tính chất quan hệ kinh tế - nguyên nhân gây ra phá sản:
  - Phá sản trung thực
  - Phá sản gian trá
- Dựa trên căn cứ phát sinh quan hệ pháp lý:
  - Phá sản tự nguyện
  - Phá sản bắt buộc
- Liên quan đến đối tượng điều chỉnh của LPS:
  - Phá sản doanh nghiệp
  - Phá sản cá nhân

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 5. MỤC ĐÍCH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÁ SẢN

- Bảo vệ các quyền về tài sản của các chủ nợ
- Cơ cấu lại nền kinh tế trở nên lành mạnh hơn
- Bảo vệ lợi ích của người lao động
- Bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội
- Bảo vệ lợi ích của cả con nợ

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 6. Q&NV NỢ ĐƠN

##### Quyền nợ đơn

- chủ nợ (Đb 1 phần, ko đb)
- Đại diện người lao động
- Đại diện chủ SH DN Nhà nước
- Cổ đông, nhóm CĐ của CTCP
- TVHD của công ty hợp danh

##### Nghĩa vụ nợ đơn

- Chủ DN, người quản lý DN

---

---

---

---

---

---

---

---



## 7. Tòa án giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản

### 7.1. Thẩm quyền của Tòa án:

- TAND cấp huyện - nơi hợp tác xã đã đăng ký kinh doanh tại cơ quan ĐKKD cấp huyện đó
- TAND cấp tỉnh - nơi doanh nghiệp, hợp tác xã đã đăng ký kinh doanh tại cơ quan ĐKKD cấp tỉnh đó
- TAND cấp tỉnh - doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại VN có trụ sở chính

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

145

---

---

---

---

---

---

---

---

### 7.2. Thẩm phán giải quyết phá sản

- Một thẩm phán hoặc một tổ thẩm phán gồm 3 thẩm phán
- Nhiệm vụ:
  - Giám sát
  - Tiến hành thủ tục phá sản
  - Nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm thì cung cấp tài liệu cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp để xem xét khởi tố hình sự

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

146

---

---

---

---

---

---

---

---

### 7.3. Tổ quản lý, thanh lý tài sản

- Gồm có: 1 chấp hành viên của cơ quan thi hành án cùng cấp làm Tổ trưởng, 1 cán bộ Tòa án, 1 đại diện của chủ nợ, đại diện hợp pháp của doanh nghiệp, hợp tác xã bị mở thủ tục phá sản
- Nhiệm vụ:
  - Quản lý tài sản của DN, HTX bị yêu cầu tuyên bố phá sản
  - Thanh lý tài sản của DN, HTX bị yêu cầu tuyên bố phá sản khi bị áp dụng thủ tục thanh lý TS

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

147

---

---

---

---

---

---

---

---

**8. Áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời:**

- Cho bán những hàng hoá dễ bị hư hỏng, hàng hoá sắp hết thời hạn sử dụng, hàng hoá không bán đúng thời điểm sẽ khó có khả năng tiêu thụ;
- Kê biên, niêm phong tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã;
- Phong toả tài khoản của doanh nghiệp, hợp tác xã tại ngân hàng;
- Niêm phong kho, quỹ, thu giữ và quản lý sổ kế toán, tài liệu liên quan của doanh nghiệp, hợp tác xã;
- Cấm hoặc buộc doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân, tổ chức khác có liên quan thực hiện một số hành vi nhất định.

---

---

---

---

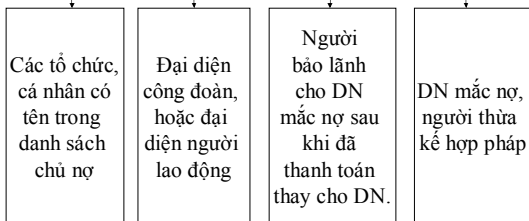
---

---

---

---

**THÀNH PHẦN HỘI  
NGHỊ CHỦ NỢ**



---

---

---

---

---

---

---

---

- Nghĩa vụ tham gia hội nghị chủ nợ
  - Người nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản là
    - Cổ đông công ty cổ phần
    - Thành viên hợp danh công ty hợp danh
    - Doanh nghiệp lâm vào tình trạng phá sản
    - Chủ sở hữu doanh nghiệp nhà nước
- Điều kiện hợp lệ của hội nghị chủ nợ
  - Quá nửa số chủ nợ không có bảo đảm đại diện cho từ hai phần ba tổng số nợ không có bảo đảm trở lên tham gia
  - Có sự tham gia của người có nghĩa vụ tham gia hội nghị chủ nợ

---

---

---

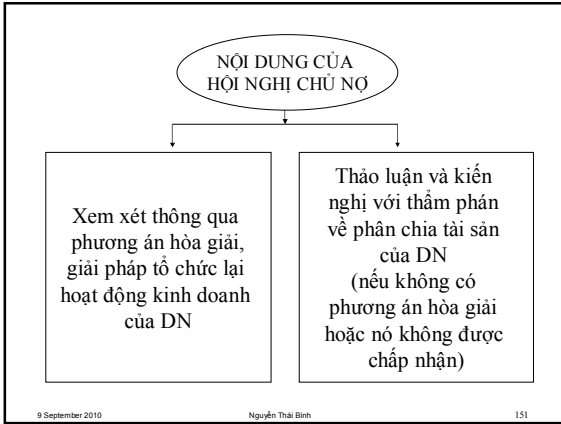
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

---

---

---

- ### Thủ tục phục hồi
- Điều kiện áp dụng thủ tục phục hồi
    - Hội nghị chủ nợ thông qua Nghị quyết đồng ý với phương án tổ chức lại kinh doanh và kế hoạch trả nợ
    - Doanh nghiệp phải xây dựng phương án phục hồi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông qua nghị quyết và nộp cho tòa án
  - Thông qua phương án phục hồi
    - Quá nửa số chủ nợ không có bảo đảm có mặt đại diện cho từ hai phần ba tổng số nợ không có bảo đảm trở lên biểu quyết tán thành
- 9 September 2010 Nguyễn Thái Bình 152

---

---

---

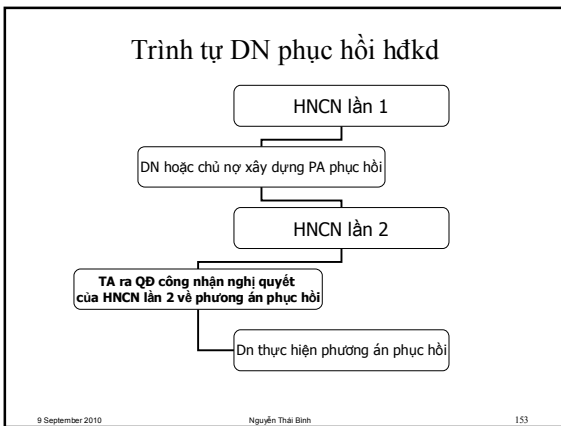
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

---

---

---

## Thủ tục thanh lý – Tuyên bố phá sản

- Quyết định mở thủ tục thanh lý
  - Trường hợp đặc biệt: Doanh nghiệp bị thua lỗ đã được Nhà nước áp dụng biện pháp đặc biệt để phục hồi hoạt động kinh doanh, nhưng vẫn không phục hồi được và không thanh toán được các khoản nợ đến hạn khi chủ nợ yêu cầu thì Tòa án mở thủ tục thanh lý mà không phải triệu tập Hội nghị chủ nợ
  - Chủ doanh nghiệp, đại diện hợp pháp của doanh nghiệp không tham gia hội nghị chủ nợ mà không có lý do chính đáng hoặc sau khi Hội nghị chủ nợ đã hoãn một lần trong trường hợp chủ nợ, người lao động nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

154

---

---

---

---

---

---

---

---

## NHỮNG TÀI SẢN CỦA DN BỊ XỬ LÝ KHI TUYÊN BỐ PHÁ SẢN DN

- Tài sản và quyền về tài sản mà DN có tại thời điểm TA thụ lý đơn y/c mở thủ tục phá sản;
- Các khoản lợi nhuận, các tài sản, các quyền về tài sản mà DN sẽ có do việc thực hiện các giao dịch được xác lập trước khi TA thụ lý đơn y/c;
- Tài sản là vật bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của DN;
- Tài sản thuộc sở hữu của chủ DNTN (đối với DNTN), thành viên hợp danh (đối với cty hợp danh).

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

155

---

---

---

---

---

---

---

---

## THỨ TỰ PHÂN CHIA TÀI SẢN CỦA DN BỊ TUYÊN BỐ PHÁ SẢN

- a) Nợ có bảo đảm
- b) Nợ không có bảo đảm
- c) Phân chia cho chủ sở hữu doanh nghiệp, xã viên htx

Trường hợp giá trị tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã sau khi thanh toán đủ các khoản quy định trên mà vẫn còn thì phần còn lại thuộc về chủ sở hữu doanh nghiệp, xã viên hợp tác xã

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

156

---

---

---

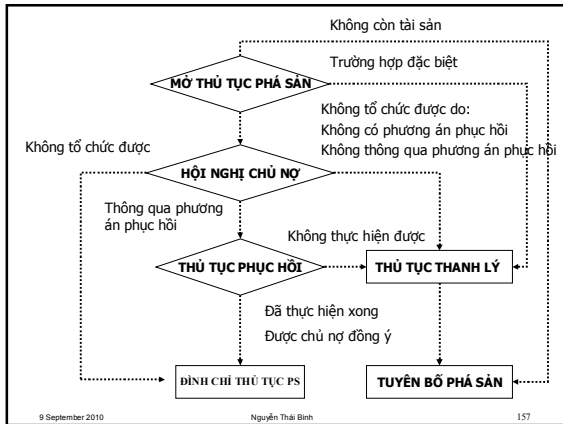
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

---

---

---

I. HỢP ĐỒNG – CƠ SỞ PHÁP LÝ CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN CÁC QUAN HỆ KINH TẾ

**I. KHÁI NIỆM CHUNG**

- Là sự thoả thuận bằng **văn bản**, bằng **miệng**, hoặc bằng **hành vi** cụ thể theo quy định của pháp luật giữa các chủ thể về việc xác lập, thay đổi, chấm dứt quyền và nghĩa vụ;
- Để thực hiện các quan hệ kinh tế (vì mục đích sinh lời);
- Trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng, cùng có lợi;
- Phù hợp luật pháp và đạo đức xã hội;

---

---

---

---

---

---

---

---

## 2. GIAO KẾT HỢP ĐỒNG

### 2.1. Điều kiện giao kết

#### 2.1.1. Chủ thể

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (không thuộc diện bị pháp luật cấm hoặc mất năng lực nhận thức);
- Người tham gia giao dịch hoàn toàn tự nguyện
- Phải có đăng ký kinh doanh hoặc là đại diện hợp pháp (đối với thương nhân);
- Có giấy phép (nếu lĩnh vực kinh doanh theo luật phải có giấy phép);
- Được Nhà nước chỉ định nếu lĩnh vực kinh doanh và hợp đồng do Nhà nước quy định chủ thể hợp đồng phải do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chỉ định.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

160

---

---

---

---

---

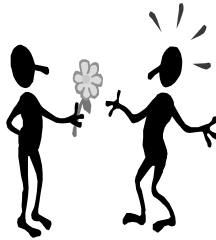
---

---

---

#### 2.1.2. Đối tượng hợp đồng

- Là hàng hoá được phép lưu thông hoặc XNK;
  - Là dịch vụ được phép thực hiện;
  - Là sở hữu trí tuệ được phép chuyên giao;
  - Là hình thức và lĩnh vực đầu tư không bị cấm hoặc được phép thực hiện.
- Mục đích và nội dung của giao dịch không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội



9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

161

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 2.1.3. Hình thức và nội dung hợp đồng

- Hợp đồng có thể được giao kết bằng **lời nói**, bằng **văn bản**, bằng **hành vi** cụ thể, các bên được tự do lựa chọn loại trừ:
  - Trong trường hợp pháp luật có quy định thì tuân theo quy định của pháp luật:
    - Theo hình thức nhất định của hợp đồng
    - Hợp đồng phải thể hiện bằng văn bản có công chứng hoặc chứng thực, phải đăng ký hoặc xin phép (BLDS 2005 - Điều 401)

"văn bản" có nghĩa là bất kỳ hình thức thông tin nào ghi chép nội dung của HĐ có khả năng được sao chép lại dưới dạng hữu hình
- Hình thức HĐ là điều kiện có hiệu lực của HĐ trong trường hợp PL có quy định -K2Đ122 BLDS  
VD: HĐ mua bán nhà phải lập thành văn bản và công chứng hoặc chứng thực -Đ450 BLDS.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

162

---

---

---

---

---

---

---

---

### 2.1.3. Hình thức và nội dung hợp đồng

- Các điều khoản cơ bản phải thoả thuận trong hợp đồng phải theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra tùy theo nhu cầu của các bên mà thoả thuận thêm, không giới hạn.
- Các loại điều khoản trong hợp đồng
  - Điều khoản chủ yếu (*Đối tượng hợp đồng, Số lượng, Giá cả...*)
    - Bắt buộc phải có trong hợp đồng
    - Xác định được có hay không có hợp đồng
  - Điều khoản thường lệ
    - Nội dung của điều khoản đã quy định trong pháp luật → các bên phải thực hiện
    - Hợp đồng có thể có hoặc không có điều khoản này
  - Điều khoản tùy nghi
    - Do các bên thoả thuận trong phạm vi pháp luật cho phép

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

163

---

---

---

---

---

---

---

---

### 2.2. Hình thức, địa điểm, thời điểm giao kết HD

- a. Hình thức giao kết hợp đồng
    - Giao kết thông qua giao dịch trực tiếp;
    - Giao kết thông qua thư tín, điện tín, fax và dữ liệu điện tử (Luật giao dịch điện tử);
    - Giao kết thông qua hành vi được pháp luật thừa nhận.
  - b. Địa điểm giao kết hợp đồng
    - Do các bên thoả thuận
    - Nếu không có thoả thuận, địa điểm giao kết hợp đồng là nơi cư trú của cá nhân hoặc trụ sở của pháp nhân đã đưa ra đề nghị giao kết hợp đồng
- (BLDS 2005 - Điều 403)

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

164

---

---

---

---

---

---

---

---

### 3. HIỆU LỰC PHÁP LUẬT

- Hợp đồng giao dịch hợp pháp có giá trị ràng buộc đối với các bên (nó là một thứ luật chơi do chính các bên tự thiết lập);
- Hợp đồng có hiệu lực từ thời điểm giao kết, ngoại trừ:
  - Các bên thoả thuận khác;
  - Pháp luật có quy định khác
- ❖ Nguyên tắc không đơn phương rút khỏi hợp đồng
  - Hợp đồng có hiệu lực pháp lý bắt buộc với các bên kể từ thời điểm giao kết hợp đồng
  - Hợp đồng chỉ có thể bị sửa đổi hoặc hủy bỏ trên cơ sở có thoả thuận giữa các bên hoặc do pháp luật quy định

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

165

---

---

---

---

---

---

---

---

### Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng

- Các bên có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng nếu các bên có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định
- Bên đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng phải thông báo ngay cho bên kia biết, nếu không thông báo mà gây ra thiệt hại thì phải bồi thường
- Hậu quả pháp lý
  - Hợp đồng chấm dứt từ thời điểm bên kia nhận được thông báo chấm dứt – Các bên không phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ
  - Bên đã thực hiện nghĩa vụ có quyền yêu cầu bên kia thanh toán (BLDS 2005 - Điều 426)

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

166

---

---

---

---

---

---

---

---

### 4. BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM NGHĨA VỤ HỢP ĐỒNG

Căn cứ theo Bộ luật dân sự các bên có thể thỏa thuận một trong các biện pháp:

- Cầm cố;
- Thế chấp;
- Đặt cọc;
- Ký cược;
- Ký quỹ;
- Bảo lãnh;
- Tín chấp.



- > Lưu ý phải xác định cụ thể phạm vi bảo đảm (một phần hay toàn bộ HĐ)
- > Xác định rõ tài sản dùng để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ HĐ

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

167

---

---

---

---

---

---

---

---

### 5. HỢP ĐỒNG VÔ HIỆU

#### 5.1. Căn cứ xác định hợp đồng vô hiệu

- Do người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự thực hiện (Điều 130)
- Do vi phạm điều cấm của pháp luật, trái đạo đức xã hội (Điều 128)
- Do giả tạo (Điều 129)
- Do bị nhầm lẫn (Điều 131)
- Do bị lừa dối, đe dọa (Điều 132)
- Do người xác lập không nhận thức và làm chủ được hành vi của mình (Điều 133)
- Do không tuân thủ về hình thức (Điều 134)
- Do có đối tượng không thể thực hiện được (Điều 411)
- Không đúng mục đích thực.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

168

---

---

---

---

---

---

---

---



## 6. THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng đã được ký kết phải thực hiện trên cơ sở 3 nguyên tắc:

- Chấp hành đúng;
- Chấp hành hiện thực;
- Chấp hành trên tinh thần hợp tác giữa các bên.

## 7. TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG

### 7.1. Cơ sở để quy trách nhiệm:

- Có hành vi vi phạm hợp đồng,
- Đã gây thiệt hại cho đối tác;
- Có quan hệ trực tiếp giữa vi phạm và thiệt hại;
- Bên vi phạm có lỗi ( nếu chứng minh được không có lỗi thì có thể được miễn trách nhiệm)

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

169

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

## 8. BỔ SUNG, SỬA ĐỔI, CHẤM DỨT HĐ

- Sau khi được ký, các bên vẫn có thể bổ sung, sửa đổi và chấm dứt hợp đồng;
  - Việc bổ sung sửa đổi hợp đồng phải trên cơ sở thỏa thuận;
  - Chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp:
    - Gặp điều kiện mà hai bên đã thỏa thuận là sẽ chấm dứt hoặc huỷ bỏ
    - Theo quy định của pháp luật được phép chấm dứt hoặc huỷ bỏ.
- ( Việc chấm dứt hay huỷ bỏ phải theo trình tự thủ tục do luật quy định)

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

170

---

---

---

---

---

---

---

---

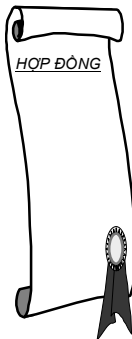
---

---

## II. NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CHỦ YẾU CỦA HỢP ĐỒNG

### 1. Phần mở đầu:

- Phải trình bày đúng tên của hợp đồng;
- Có số đề thuận lợi khi tra cứu;
- Thông tin và dữ liệu của các chủ thể rõ ràng, chính xác;
- Đại diện các bên giao kết có tên, chức vụ hoặc số CMND và là người có thẩm quyền;
- Mục đích giao kết rõ ràng.



9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

171

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

## 2. VỀ TÊN HÀNG, DỊCH VỤ VÀ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

- Xác định rõ ràng;
- Dùng tên khoa học phổ biến;
- Có thể kèm theo công dụng, mục đích, hãng sản xuất và xuất xứ để tránh lợi dụng giao hàng tương tự do hãng khác, nơi khác sản xuất;
- Nếu cần phải dùng định nghĩa để giải thích, bảo đảm các bên hiểu thống nhất như nhau.(có thể có phụ lục diễn giải kèm theo)

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

172

---

---

---

---

---

---

---

---

## 3. VỀ KHỐI LƯỢNG, TRỌNG LƯỢNG, ĐƠN VỊ TÍNH

- Xác định rõ bằng đơn vị tính toán phổ biến hoặc theo tập quán;
- Thỏa thuận rõ cơ quan nào hai bên hợp đồng chọn thực hiện việc xác định này (cơ quan giám định); giá trị pháp lý của việc xác định đó;
- Nơi và thời gian thực hiện;
- Có cần cấp giấy chứng nhận không? Nếu có thì giấy gì? Mỗi thứ bao nhiêu bản gốc (copy nếu có);
- Chi phí cho việc đó thuộc bên nào?

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

173

---

---

---

---

---

---

---

---

## 5. BAO BÌ ĐÓNG GÓI VÀ KÝ MÃ HIỆU

- Đối với hàng hoá cần có bao bì, đóng gói và ký mã hiệu cần thỏa thuận rõ:
- Loại nguyên liệu dùng để bao bì đóng gói;
- Cách thức và kích thước của bao bì;
- Cách đóng gói, nơi đóng gói;
- Cách ghi nhãn hiệu và ký mã hiệu trên bao bì như thế nào để nhận biết hàng hoá

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

174

---

---

---

---

---

---

---

---

## 6. GIÁ CÁ

- Đơn giá hàng hoá;
- Đơn giá xác định ngay hay chưa;
- Nếu chưa thì thoả thuận cách xác định giá bán hay giá dịch vụ và giá khai thác bản quyền sở hữu trí tuệ như thế nào;
- Nếu có thoả thuận điều chỉnh giá thì điều chỉnh như thế nào (cơ chế điều chỉnh giá);
- Tổng giá trị hợp đồng là bao nhiêu? ( bằng số và bằng chữ);
- Các chi phí nào không tính vào giá hợp đồng.

---

---

---

---

---

---

---

---

## 7. PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Hai bên thoả thuận dùng phương thức thanh toán nào để trả tiền;
- Thời hạn trả tiền; địa điểm;
- Người bán, cung ứng dịch vụ, chuyển giao trí tuệ phải xuất trình loại chứng từ nào, mỗi thứ bao nhiêu bản khi thu tiền, xuất trình cho ai? ở đâu? Thời hạn xuất trình;
- Nếu thanh toán qua ngân hàng thì đó là ngân hàng nào? Số tài khoản của người hưởng lợi.

---

---

---

---

---

---

---

---

## 8. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN

### *Thời gian*

- Ngày thực hiện là ngày nào?
- Hoặc thực hiện trong khoảng thời gian nào?
- Hoặc chậm nhất đến ngày nào phải thực hiện xong.
- Trường hợp nếu muốn thực hiện trước hoặc sau thời gian thoả thuận sẽ phải thông báo và chấp nhận như thế nào?

### *Địa điểm*

- Hàng, dịch vụ được cung cấp tại địa điểm nào?
- Nếu chưa xác định thì ai phải thông báo và cách thông báo địa điểm và chấp nhận địa điểm ntn.

---

---

---

---

---

---

---

---

## 9. BẢO HÀNH VÀ BẢO ĐẢM

### *Bảo hành*

- Với hàng hai bên thoả thuận bảo hành thì:
- Phạm vi bảo hành?
- Cách xác định hư hỏng/khuyết tật?
- Thời hạn bảo hành bao lâu?
- Ngày bắt đầu tính;
- Cách thức thông báo khi có sự cố;
- Cách khắc phục và chi phí khắc phục.

### *Bảo đảm*

- Trách nhiệm bảo đảm về dịch vụ và quyền sở hữu trí tuệ được quy định như thế nào?

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

178

---

---

---

---

---

---

---

---

## 10. VẬN TẢI VÀ CHI PHÍ CHO VIỆC VẬN TẢI BỐC XẾP HÀNG HOÁ, BẢO HIỂM

- Thời điểm chuyển quyền sở hữu hàng hóa
- Bên nào chịu chi phí vận chuyển và chi phí đến đâu (địa điểm nào);
- Chi phí bốc lên, dỡ xuống bên nào chịu;
- Hư hỏng, mất mát xảy ra trong chuyên chở và bốc dỡ giải quyết như thế nào?
- Nếu phát sinh tình trạng phương tiện phải chờ đợi sẽ giải quyết ra sao?

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

179

---

---

---

---

---

---

---

---

## 11. THỜI HẠN KHIẾU NẠI:

- Khiếu nại về số lượng trong vòng bao nhiêu ngày, kể từ ngày nào?
- Khiếu nại về chất lượng trong vòng bao nhiêu ngày, kể từ ngày nào?
- Các khiếu nại khác.

(Luật pháp có quy định thời hạn khiếu nại tại Đ318 LTM 2005- xem slide 204 nhưng cũng cho phép các bên hợp đồng thoả thuận thời hạn. Nếu các bên thoả thuận thì áp dụng thời hạn khiếu nại do các bên thoả thuận)

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

180

---

---

---

---

---

---

---

---

**12. THOẢ THUẬN CỤ THỂ VỀ CÁC TRƯỜNG HỢP MIỄN TRÁCH; CÁCH THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP; LUẬT ÁP DỤNG ...**

- Miễn trách;
- Chấm dứt và huỷ bỏ hợp đồng;
- Các thoả thuận về các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ hợp đồng.
- Điều khoản về luật áp dụng cho hợp đồng
- Điều khoản về cơ quan được chọn giải quyết tranh chấp nếu có phát sinh.

---

---

---

---

---

---

---

---



**CHƯƠNG 7:**  
**GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH THƯƠNG MẠI**  
(LUẬT TỔ TỤNG DÂN SỰ 2004, LUẬT TRỌNG TÀI 2010)

---

---

---

---

---

---

---

---

**I. KHÁI NIỆM CHUNG**

**1. *Khái niệm***

Giải quyết tranh chấp giữa các chủ thể với nhau là:

- Các bên trực tiếp thương lượng với nhau;
- Hoặc thoả thuận chọn một cơ quan hoặc người làm trung gian hoà giải,
- Hoặc yêu cầu Trọng tài hay Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục tố tụng nhằm kết thúc những tranh chấp phát sinh do việc không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ hợp đồng, hoặc những tranh chấp ngoài hợp đồng được phép giải quyết theo phương thức trên.

---

---

---

---

---

---

---

---

## 2. *Ý nghĩa và tác dụng*

- Bên có lợi ích bị vi phạm có thể bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng và hợp pháp của mình;
- Xác định được tính trung thực của đối tác, từ đó quyết định việc có tiếp tục duy trì quan hệ với đối tác trong tương lai hay không;
- Thể hiện uy tín, bản lĩnh của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh;
- Giúp các bên rút được kinh nghiệm trong kinh doanh, tránh được những sai phạm sau này, đồng thời nâng cao trình độ và sở trường trong kinh doanh.

---

---

---

---

---

---

---

---

## II. CÁC HÌNH THỨC GIẢI QUYẾT

### 1. *Khiếu nại và thương lượng*

- Khiếu nại là biện pháp giải quyết tranh chấp, theo đó hai bên trực tiếp hoặc gián tiếp thương lượng nhằm thống nhất giải pháp để kết thúc tranh chấp;
- Thường luật quy định, tranh chấp trước hết phải được giải quyết thông qua thương lượng giữa các bên (nếu không thỏa thuận hoà giải) và không thể bỏ qua bước đó để khởi kiện ra Trọng tài hoặc Tòa án yêu cầu xét xử.
- Biên bản thương lượng phải có các nội dung sau:
  - Những sự kiện pháp lý liên quan
  - Chính kiến của mỗi bên
  - Các giải pháp được đề xuất
  - Những cam kết đạt được

---

---

---

---

---

---

---

---

### 2. *Hòa giải*

- Các bên tranh chấp được thỏa thuận chọn người giải quyết tranh chấp cho họ thông qua hòa giải;
- Các bên tranh chấp có thể thỏa thuận chọn một cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân làm trung gian hòa giải;
- Trong trường hợp đó, cơ quan hoặc cá nhân được lựa chọn sẽ là trung gian hòa giải tranh chấp.
- Việc hoà giải sẽ được giải quyết trên cơ sở phương án hoà giải do trung gian hoà giải đề nghị hoặc trên cơ sở điều lệ hoà giải do các bên tranh chấp thống nhất đặt ra;
- Nếu các bên chấp nhận phương án của trung gian hoà giải thì tranh chấp coi như đã được giải quyết và kết thúc. Ngược lại, thì các bên có quyền yêu cầu Trọng tài hoặc Tòa án giải quyết;
- Hoà giải không phải là hình thức bắt buộc đối với các bên tranh chấp, nhưng nếu đã thống nhất chọn phương án hoà giải thì phải hoà giải. Không hoà giải mà kiện thì Tòa án hoặc Trọng tài có quyền từ chối nhận đơn kiện để xét xử.

---

---

---

---

---

---

---

---

### 3. Tổ tụng (khởi kiện)

- Tổ tụng là việc đưa vụ tranh chấp ra Trọng tài hoặc Tòa án yêu cầu giải quyết theo thủ tục tổ tụng Trọng tài hoặc Tòa án;
- Trọng tài giải quyết tranh chấp giữa các bên liên quan đến hợp đồng thường là Trọng tài do các bên lựa chọn; Tòa án giải quyết vụ tranh chấp là Tòa án có thẩm quyền theo luật định;
- Trong trường hợp thương lượng hoặc hòa giải không đạt kết quả thì tranh chấp thương mại được giải quyết tại Trọng tài các bên đã chọn hoặc Tòa án có thẩm quyền.
- Việc tổ tụng phải được tiến hành trong thời hiệu tổ tụng do pháp luật quy định;
- Trong thời hiệu ấy, nếu bên có quyền khởi kiện không khởi kiện sẽ mất quyền khởi kiện;
- Thời hiệu khởi kiện áp dụng cho việc giải quyết tranh chấp kinh tế thường là **hai năm**, kể từ thời điểm phát sinh quyền khiếu nại.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

187

---

---

---

---

---

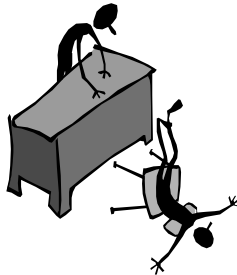
---

---

---

### 3.1. Thẩm quyền khởi kiện:

- Người khởi kiện phải là người đứng đầu và đương chức của pháp nhân, hoặc là chủ doanh nghiệp tư nhân, chủ hộ gia đình có lợi ích bị vi phạm;
- Họ có thể tự mình hoặc ủy quyền cho người khác thay mình tiến hành tổ tụng theo quy định của pháp luật.



9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

188

---

---

---

---

---

---

---

---

### 3.2. Hồ sơ khởi kiện:

Đơn kiện phải có nội dung:

- Ngày, tháng, năm viết đơn;
- Trọng tài hoặc Tòa án được yêu cầu giải quyết vụ án;
- Tên của nguyên đơn, bị đơn;
- Địa chỉ của nguyên đơn và bị đơn;
- Tóm tắt nội dung tranh chấp và giá trị tranh chấp;
- Quá trình hoà giải hoặc thương lượng giữa các bên;
- Các yêu cầu và đề nghị Trọng tài hoặc Tòa án xem xét, giải quyết.



Kèm theo đơn kiện:

- Bản hợp đồng có tranh chấp,
- Các tài liệu liên quan đến hợp đồng như thư từ,
- Phụ kiện bổ sung sửa đổi hợp đồng và các tài liệu,
- Chứng từ liên quan đến vụ kiện như các bảng tính toán và các bằng chứng nhằm chứng minh sự thiệt hại mà bên khởi kiện đã phải gánh chịu.
- Tạm ứng án phí.

9 September 2010

Nguyễn Thái Bình

189

---

---

---

---

---

---

---

---

**3. 3. Cơ quan giải quyết tranh chấp:**

Trọng tài thương mại và Tòa án là hai cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp.

- Trọng tài là cơ quan giải quyết tranh chấp trong hoạt động thương mại theo quy định của pháp luật và theo quy tắc tổ tụng của Trọng tài;
- Thẩm quyền giải quyết tranh chấp của Trọng tài tùy thuộc vào sự lựa chọn của các bên, theo đó chỉ những tổ chức Trọng tài được các bên trước đó đã lựa chọn ghi trong hợp đồng (*thỏa thuận trọng tài*) hoặc sau khi xảy ra tranh chấp, mới được nhận đơn giải quyết tranh chấp.
- Tòa án là cơ quan giải quyết tranh chấp nhân danh quyền lực nhà nước và theo thủ tục tổ tụng dân sự

---

---

---

---

---

---

---

---

**3.4. Trình tự, thủ tục tổ tụng và giải quyết tranh chấp trong thương mại**

Thông thường Tòa án giải quyết tranh chấp thương mại theo trình tự tổ tụng do luật quy định (bộ luật tổ tụng dân sự) còn Trọng tài theo quy tắc tổ tụng trọng tài với các bước:

- Tiếp nhận hồ sơ khởi kiện;
- Xác định thẩm quyền và tính hợp lệ của đơn kiện. Đơn kiện sẽ bị trả lại trong các trường hợp:
  - Người khởi kiện không có thẩm quyền;
  - Khởi kiện sau khi thời hiệu tổ tụng đã hết ( trừ trường hợp nguyên đơn chứng minh được do bị gián đoạn thời hiệu tổ tụng).
  - Sự việc không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án hoặc Trọng tài;
  - Sự việc đã được giải quyết bằng bản án hoặc quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền khác;
  - Riêng đối với Tòa án, nếu sự việc đã được các bên thỏa thuận trước là phải giải quyết theo thủ tục trọng tài thì Tòa án sẽ trả lại đơn kiện.

---

---

---

---

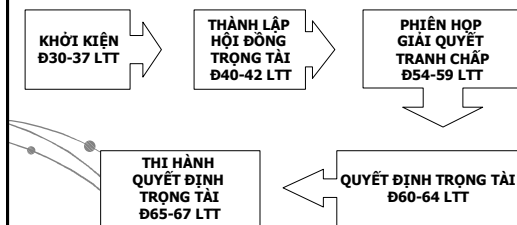
---

---

---

---

**Quy trình tổ tụng trọng tài**



---

---

---

---

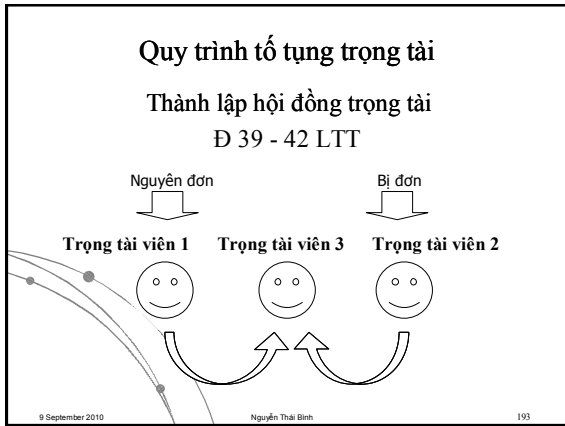
---

---

---

---






---

---

---

---

---

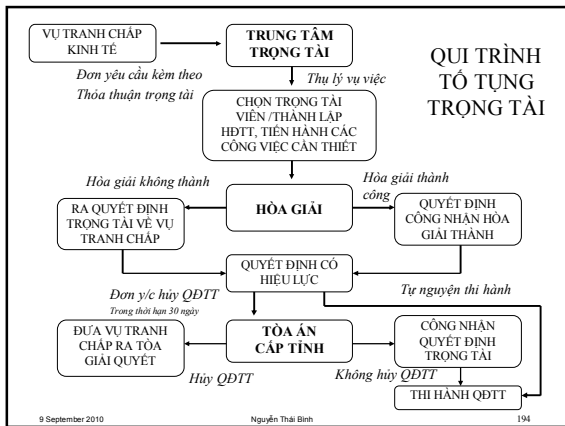
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

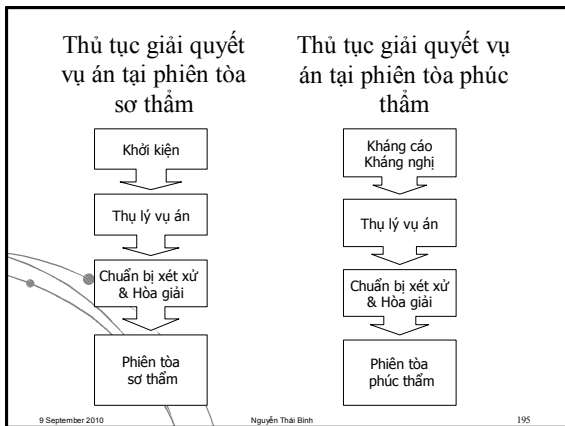
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

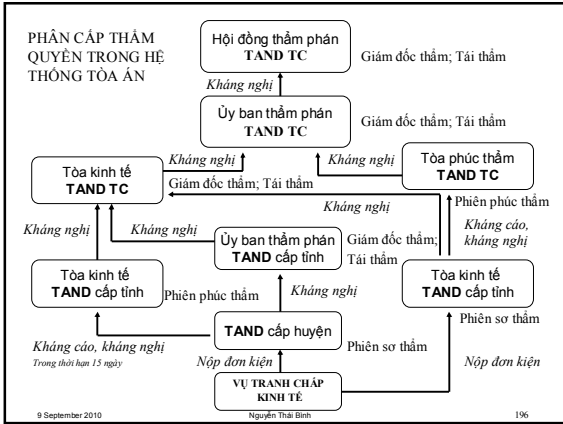
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

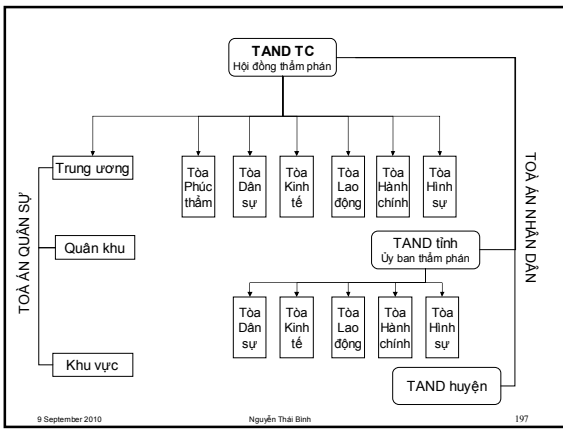
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

**3.6. Án phí và trọng tài phí.**

- Bên thua kiện phải chịu án phí hoặc trọng tài phí;
- Nếu Toà án hoặc trọng tài hoà giải thành thì các bên phải chịu một phần và phân chia nhau;
- Nếu rút đơn kiện cũng phải chịu một phần án phí.
- Án phí của toà án do Chính phủ quy định, Trọng tài do trọng tài quy định được Chính phủ duyệt.

9 September 2010 198

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

### 3.7. Thi hành phán quyết của:



#### 3.7.1. Trong tài:

- Thi hành ngay, không được chống án;
- Trường hợp đương sự không nhất trí có thể kiện ra toà yêu cầu bác bỏ quyết định Trọng tài và xử lại quyết định đó.

---

---

---

---

---

---

---

---

#### 3.7.2. Toà án:



- Nếu các bên không chống án thì chuyển phòng thi hành án thực hiện phán quyết.
- Nếu chống án hay Viện KS kháng nghị thì toà cấp trên sẽ xử phúc thẩm, phán quyết cuối cùng ( chung thẩm) rồi thi hành .

---

---

---

---

---

---

---

---



CHÚC MAY MẮN!  
CẢM ƠN QUÍ VỊ ĐÃ  
LẮNG NGHE!

---

---

---

---

---

---

---

---